

Số: 585 /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 19 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 111 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- TT Công báo, TT tin học VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

CHỦ TỊCH



Mùa A Sơn

**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐIỆN BIÊN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên)

Phần I. Quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

I. Quy trình số: 01

Thủ tục thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp hồ sơ thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT; Chi cục bảo vệ môi trường	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tổng hợp và ĐTM; Chi cục BVMT	Giờ hành chính	
Bước 5	Chi cục BVMT chuyển phòng Tổng hợp xem xét, thẩm định sơ bộ hồ sơ báo cáo ĐTM; nếu đủ điều kiện (tham mưu cho lãnh đạo thành lập HĐTD, nếu không đủ điều kiện trong thời hạn 05 ngày làm việc soạn thảo công văn yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ báo cáo và trả lại qua Bộ phận một cửa của Sở TNMT).	Phòng Tổng hợp và ĐTM Chi cục BVMT	05 ngày	BM 02 - TT 01/2018/TT-VPCP Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ

Bước 6	<p>- Sau khi tiếp nhận hồ sơ chỉnh sửa, hoàn thiện báo cáo ĐTM của Chủ dự án; Chi cục Bảo vệ môi trường tiếp tục thẩm định những nội dung trong báo cáo ĐTM và dự thảo Quyết định, giấy mời tham dự Hội đồng thẩm định báo cáo ĐTM trình Lãnh đạo sở xem xét, ban hành.</p> <p>- Chi cục BVMT gửi Quyết định, giấy mời, báo cáo ĐTM đến các sở, ngành, UBND huyện nơi thực hiện dự án đề nghị tham gia HĐTĐ và gửi kết quả thẩm định về Chi cục BVMT để tổng hợp ý kiến trước khi thành lập HĐ chính thức.</p>	Lãnh đạo Chi cục BVMT	08 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định, giấy mời tham dự Hội đồng ĐTM; - Bản nhận xét, Phiếu đánh giá
Bước 7	Tổ chức họp Hội đồng thẩm định báo cáo ĐTM, tổng hợp phiếu đánh giá của thành viên Hội đồng (thời gian thực hiện 01 ngày).	Sở TNMT ban hành QĐ thành lập HĐ	01 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định, giấy mời tham dự Hội đồng ĐTM; - Bản nhận xét, Phiếu đánh giá
Bước 8	<p>* Trường hợp báo cáo được thông qua nhưng phải chỉnh sửa, bổ sung: Thư ký Hội đồng tổng hợp ý kiến đánh giá, nhận xét của các thành viên Hội đồng và báo cáo Chủ tịch Hội đồng, làm văn bản thông báo các nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho Chủ dự án.</p> <p>* Trường hợp báo cáo không được thông qua và phải thẩm định lại thì quy trình thực hiện như ban đầu.</p> <p>Thời gian thực hiện 05 ngày làm việc (từ sau khi kết thúc buổi họp).</p>	Hội đồng thẩm định	05 ngày	- Biên bản họp tổng hợp các ý kiến của thành viên Hội đồng thẩm định.
Bước 9	<p>- Hồ sơ sau khi được chỉnh sửa, bổ sung chuyển lại cho bộ phận chuyên môn, Chi cục BVMT có trách nhiệm xem xét, kiểm tra các nội dung đã chỉnh sửa, bổ sung so với yêu cầu chỉnh sửa của hội đồng thẩm định.</p> <p>- Trường hợp báo cáo chỉnh sửa, bổ sung đạt yêu cầu dự</p>	Chủ dự án; Chi cục BVMT	07 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản (nội dung) yêu cầu chỉnh sửa hoàn thiện nội dung báo cáo ĐTM dự án - Dự thảo Tờ trình, Quyết

	thảo Tờ trình, Quyết định trình Lãnh đạo sở. - Trường hợp báo cáo chỉnh sửa, bổ sung chưa đạt yêu cầu: Chuyên chủ dự án tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, báo cáo theo đúng nội dung yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung.			định trình Lãnh đạo sở
Bước 10	Chi cục bảo vệ môi trường trình lãnh đạo sở dự thảo tờ trình và Quyết định phê duyệt.	Lãnh đạo sở	03 ngày	
Bước 11	<i>Quyết định phê duyệt và chứng thực phê duyệt:</i> UBND tỉnh ra Quyết định phê duyệt hồ sơ báo cáo và chứng thực hồ sơ báo cáo đã được phê duyệt. Thời gian thực hiện 19ngày (từ khi Sở TNMT lập tờ trình gửi sang UBND tỉnh).	UBND Tỉnh	19 ngày	- Văn bản thông báo chỉnh sửa
Bước 12	Chi cục BVMT sẽ nhận hồ sơ báo cáo và Quyết định phê duyệt tại Văn phòng UBND tỉnh (đóng giáp lai ĐTM đã được phê duyệt và quyết định kèm theo).	Văn thư UBND tỉnh	01 ngày	- Quyết định phê duyệt - Báo cáo ĐTM được xác nhận
Bước 13	Chủ dự án sẽ được nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận một cửa (sau khi báo cáo đã được xác nhận) và Quyết định phê duyệt	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TN&MT	Giờ hành chính	
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 50 ngày				

2. Quy trình số: 02**Thủ tục: Cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án.**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp hồ sơ Cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án(nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Kiểm soát ô nhiễm	Giờ hành chính	
Bước 5	- Thẩm định hồ sơ, ban hành văn bản trả hồ sơ chưa đáp ứng các yêu cầu. - Tham mưu lãnh đạo Sở dự thảo Quyết định thành lập đoàn kiểm tra thực tế các công trình bảo vệ môi trường tại cơ sở đối với hồ sơ đầy đủ đạt yêu cầu.	Phòng Kiểm soát ô nhiễm; lãnh đạo Chi cục BVMT	04 ngày	- BM 02 - TT 01/2018/TT-VPCP Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ - Dự thảo Quyết định thành lập đoàn kiểm tra thực tế các công trình bảo vệ môi trường
Bước 6	- Giám đốc Sở xem xét ban hành Quyết định thành lập đoàn kiểm tra thực tế.	Lãnh đạo SởTN&MT	01 ngày	Quyết định thành lập đoàn kiểm tra thực tế.

<p>Bước 7</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi Quyết định thành lập đoàn kiểm tra thực tế; báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án và bản nhận xét, đánh giá việc thực hiện công trình bảo vệ môi trường. - Tổ chức kiểm tra các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án. 	<p>Phòng Kiểm soát ô nhiễm; lãnh đạo Chi cục BVMT; lãnh đạo Sở TN&MT</p>	<p>03 ngày đối với trường hợp không kiểm chứng; 18 ngày đối với trường hợp phải kiểm chứng các chỉ tiêu môi trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bản nhận xét, đánh giá việc thực hiện công trình BVMT của các thành viên; - Biên bản kiểm tra việc thực hiện công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án
<p>Bước 8</p>	<p>Trên cơ sở kết quả kiểm tra:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình lãnh đạo Sở dự thảo Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường đối với trường hợp dự án có công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án đã được xây dựng phù hợp với báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt và văn bản chấp thuận cho phép điều chỉnh, thay đổi của cơ quan phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (nếu có); - Tham mưu văn bản thông báo chủ dự án đối với trường hợp công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án chưa đáp ứng các yêu cầu. - Tiếp nhận báo cáo khắc phục các vấn đề còn tồn tại đối với công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án của chủ dự án nếu chưa đáp ứng các yêu cầu tham mưu ban hành văn bản trả lời; nếu đạt yêu cầu trình lãnh đạo Sở dự thảo Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường. 	<p>Phòng Kiểm soát ô nhiễm; lãnh đạo Chi cục BVMT.</p>	<p>04 ngày</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường - Dự thảo văn bản thông báo chủ dự khắc phục các vấn đề còn tồn tại đối với công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án

Bước 9	Lãnh đạo Sở xem xét: - Cấp Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường; - Ban hành Văn bản thông báo chủ dự khắc phục các vấn đề còn tồn tại đối với công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án.	Lãnh đạo sở TN&MT	01 ngày	- Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường - Văn bản thông báo chủ dự khắc phục các vấn đề còn tồn tại đối với công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án.
Bước 10	Chuyển Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trả Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án.	Phòng Kiểm soát ô nhiễm Bộ phận một cửa	Giờ hành chính	Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 45 ngày				

3. Quy trình số: 03

Thủ tục: Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp hồ sơ Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ

Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng tổng hợp và ĐTM	Giờ hành chính	
Bước 5	Phòng tổng hợp và đánh giá tác động môi trường tiếp nhận, thẩm định hồ sơ: - Hồ sơ đảm bảo yêu cầu Phòng tổng hợp và đánh giá tác động môi trường tham mưu giúp lãnh đạo Chi cục BVMT dự thảo giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường. - Đối với trường hợp hồ sơ chưa đảm bảo yêu cầu Phòng tổng hợp và đánh giá tác động môi trường tham mưu giúp lãnh đạo Chi cục BVMT dự thảo văn bản trả lời và đề nghị chủ dự án chỉnh sửa theo đúng quy định của VBPL; (Một số trường hợp cần thiết phòng Tổng hợp và ĐTM tham mưu giúp lãnh đạo Chi cục BVMT kiểm tra, khảo sát địa điểm và nội dung triển khai dự án)	Phòng tổng hợp và ĐTM; lãnh đạo Chi cục BVMT	07 ngày	Dự thảo Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường; Dự thảo Văn bản trả lời đối với kế hoạch chưa đảm bảo yêu cầu.
Bước 6	Chi cục bảo vệ môi trường trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét cấp Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường;	Lãnh đạo sở TN&MT	01 ngày	Giấy xác nhận đăng ký KHBVMT; Văn bản trả lời đối với kế hoạch chưa đảm bảo yêu cầu
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trả Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường cho tổ chức, cá nhân yêu cầu.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TN&MT	01 ngày	
Tổng thời gian giải quyết TTHC: Trong thời hạn mười 10 ngày				

4. Quy trình số: 04

Thủ tục: Chấp thuận việc điều chỉnh, thay đổi nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường liên quan đến phạm vi, quy mô, công suất, công nghệ sản xuất, các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp hồ sơ: Tờ chức nộp báo cáo bằng văn bản đến Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Ban quản lý các khu công nghiệp (nếu được ủy quyền). Văn Bản được chuyển đến Chi cục bảo vệ môi trường tiếp nhận và xử lý.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TN&MT; Văn thư Sở Tài nguyên và Môi trường.	Giờ hành chính	
Bước 2	- Chi cục BVMT chuyên phòng Tổng hợp xem xét bộ hồ sơ báo cáo ĐTM,	Chi cục BVMT		Dự thảo văn bản thẩm định nếu báo cáo chưa làm rõ nội dung thay đổi. Dự thảo Giấy mời kiểm tra thực địa dự án.
Bước 3	- Sở TN&MT ban hành giấy mời phối hợp các ngành kiểm tra thực tế khu vực và các hạng mục dự án	Sở TN&MT		Biên bản kiểm tra thực tế
Bước 4	- Chi cục BVMT tham mưu cho lãnh đạo dự thảo văn bản có nội dung thay đổi của dự án.	Lãnh đạo Sở TN&MT		Dự thảo tờ trình và văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận nêu rõ lý do
Bước 5	Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban quản lý các khu công nghiệp có ý kiến chấp thuận thay đổi nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường liên quan đến phạm vi, quy mô, công suất,	UBND Tỉnh		Văn bản thông báo chấp thuận

	công nghệ sản xuất, các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án			
Bước 6	<i>Trả kết quả:</i> Chủ dự án sẽ được nhận văn bản chấp thuận.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TN&MT		Văn bản chấp thuận
Tổng thời gian giải quyết TTHC: Không quy định				

5. Quy trình số: 05

Thủ tục: Chấp thuận tách đầu nổi khỏi hệ thống xử lý nước thải tập trung khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và tự xử lý nước thải phát sinh.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	<i>Tiếp nhận, chuyển và ban hành văn bản thẩm định sơ bộ Báo cáo về giải pháp tách đầu nổi để tự xử lý nước thải:</i> - Bộ phận một cửa Văn phòng sở tiếp nhận hồ sơ của Chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, xem xét tính hợp lệ của hồ sơ; nếu hồ sơ hợp lệ thì vào sổ tiếp nhận và ghi phiếu tiếp nhận hồ sơ, sau đó chuyển cho Chi cục BVMT.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TN&MT	Trong giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ (đã hợp lệ)
Bước 2	- Chi cục BVMT chuyển phòng Tổng hợp xem xét, thẩm định sơ bộ hồ sơ Báo cáo về giải pháp tách đầu nổi để tự xử lý nước thải.	Phòng Tổng hợp và ĐTM Chi cục BVMT		- Dự thảo giấy mời kiểm tra thực hoặc Văn bản yêu cầu chỉnh sửa hoàn thiện nội dung
Bước 3	- Sở TN&MT ban hành giấy mời phối hợp các ngành kiểm tra thực tế khu vực và các hạng mục dự án	Sở TN&MT		Biên bản kiểm tra thực tế

Bước 4	Chi cục bảo vệ môi trường tổng hợp ý kiến các sở, ban ngành và xem xét nếu đủ điều kiện (tham mưu cho lãnh đạo sở dự thảo Văn bản chấp thuận tách đầu nối khỏi hệ thống xử lý nước thải tập trung khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và tự xử lý nước thải phát sinh hoặc văn bản không chấp thuận tách đầu nối khỏi hệ thống xử lý nước thải tập trung khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và tự xử lý nước thải phát sinh. Nếu không đủ đảm bảo theo đúng quy định thì soạn thảo công văn yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ báo cáo và trả lại qua Bộ phận một cửa của Sở TNMT).	Chi cục BVMT		- Dự thảo văn bản chấp thuận hoặc văn yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ báo cáo nếu chưa đạt yêu cầu
Bước 5	Chi cục bảo vệ môi trường trình lãnh đạo sở dự thảo tờ trình và Văn bản chấp thuận tách đầu nối khỏi hệ thống xử lý nước thải tập trung khu công nghiệp khu chế xuất, khu công nghệ cao và tự xử lý nước thải phát sinh	Lãnh đạo sở		Tờ trình về việc chấp thuận
Bước 6	UBND tỉnh tổ chức xem xét, đánh giá báo cáo giải pháp tách đầu nối để tự xử lý nước thải. Sau khi tổ chức xem xét, đánh giá báo cáo, UBND tỉnh xem xét và thông báo kết quả về việc chấp thuận hoặc không chấp thuận cho chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.	UBND Tỉnh		Văn bản chấp thuận
Bước 7	<i>Trả kết quả:</i> Chủ dự án sẽ được nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận một cửa.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TN&MT		Văn bản chấp thuận
Tổng thời gian giải quyết TTHC: Không quy định				

6. Quy trình số 06

Thủ tục: Chấp thuận điều chỉnh về quy mô, quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật, danh mục ngành nghề trong khu công nghiệp.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp hồ sơ Chấp thuận điều chỉnh về quy mô, quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật, danh mục ngành nghề trong khu công nghiệp (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính (01 ngày)	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Kiểm soát ô nhiễm	Giờ hành chính	
Bước 5	CCBVMT nghiên cứu hồ sơ, trường hợp cần thiết tham mưu tổ chức đoàn kiểm tra thực tế, lấy ý kiến chuyên gia và cơ quan có liên quan.	- Lãnh đạo Chi cục BVMT - Lãnh đạo Sở TNMT	09 ngày	Quyết định thành lập đoàn kiểm tra thực tế Biên bản kiểm tra (nếu có)
Bước 6	Báo cáo kết quả kiểm tra; UBND cấp tỉnh xem xét và thông báo kết quả chấp thuận hoặc không chấp thuận điều chỉnh về quy mô, quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật, danh mục ngành nghề trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao.	- Lãnh đạo Sở TNMT - Lãnh đạo UBND tỉnh.	09 ngày	Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận
Bước 7	<i>Trả kết quả:</i>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết	01 ngày	Văn bản chấp thuận hoặc

	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TN&MT trả văn bản cho chủ đầu tư.	quả Sở TN&MT		không chấp thuận
--	---	--------------	--	------------------

Tổng thời gian giải quyết TTHC: Trong thời hạn hai mươi (20) ngày làm việc kể từ khi nhận được báo cáo, cơ quan có thẩm quyền xem xét và thông báo kết quả cho chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp.

7. Quy trình số: 07

Thủ tục: Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất đối với tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp hồ sơ Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Kiểm soát ô nhiễm	Giờ hành chính	
Bước 5	-Phòng Kiểm soát ô nhiễm tiếp nhận, thẩm định sơ bộ hồ sơ; nếu hồ sơ không đủ điều kiện trong thời hạn 05 ngày làm	- Phòng Kiểm soát ô nhiễm - Lãnh đạo Chi cục BVMT	05 ngày	Dự thảo Văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hoàn

	việc soạn thảo Văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hoàn thiện hồ sơ.			thiện hồ sơ nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu
Bước 6	<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi tiếp nhận hồ sơ đủ điều kiện; Chi cục BVMT dự thảo Quyết định thành lập đoàn kiểm tra điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất trình Lãnh đạo Sở xem xét, ban hành. - Lãnh đạo Sở xem xét ban hành Quyết định thành lập đoàn kiểm tra điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất - Chi cục BVMT gửi Quyết định thành lập đoàn kiểm tra; hồ sơ đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu và bản nhận xét tới các thành viên đoàn kiểm tra; gửi tổ chức, cá nhân Quyết định thành lập đoàn kiểm tra. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo Chi cục BVMT - Lãnh đạo Sở TNMT 	08 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định thành lập đoàn kiểm tra; - Bản nhận xét điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu.
Bước 7	Tổ chức kiểm tra, trường hợp cần thiết tiến hành lấy mẫu, phân tích, tham vấn các tổ chức, cá nhân có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo Chi cục BVMT - Lãnh đạo Sở TNMT 	09 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Bản nhận xét điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu. - Biên bản kiểm tra
Bước 8	<p>Trên cơ sở kết quả kiểm tra:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp tổ chức, cá nhân đáp ứng đủ điều kiện về bảo vệ môi trường theo quy định, CCBVMT dự thảo Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất - Trường hợp tổ chức, cá nhân chưa đáp ứng đủ điều kiện bảo vệ môi trường theo quy định, CCBVMT dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chi cục BVMT 	05 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Giấy xác nhận - dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ. - Dự thảo Văn bản không chấp thuận việc đề nghị

	- Tiếp nhận hồ sơ chỉnh sửa hoàn thiện, trường hợp cần thiết, CCBVMT tham mưu tổ chức kiểm tra lại các điều kiện về bảo vệ môi trường nếu tổ chức, cá nhân đáp ứng đủ điều kiện về bảo vệ môi trường theo quy định thì dự thảo Giấy xác nhận. Trường hợp không cấp Giấy xác nhận, thì dự thảo văn bản thông báo tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do.			cấp Giấy xác nhận
Bước 9	Lãnh đạo Sở xem xét: - Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất. - Ban hành Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ. - Ban hành Văn bản không chấp thuận việc đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu.	Lãnh đạo sở TN&MT	01 ngày	- Giấy xác nhận. - Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ. - Văn bản không chấp thuận việc đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu.
Bước 10	Chuyển Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trả Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất hoặc Văn bản không chấp thuận việc đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu.	Phòng Kiểm soát ô nhiễm Bộ phận một cửa	01	- Giấy xác nhận . - Văn bản không chấp thuận việc đề nghị cấp Giấy xác nhận.
Bước 11	Lưu hồ sơ Theo mục 7 quy trình	CCBVMT		
Tổng thời gian giải quyết TTHC: Ba mươi (30) ngày làm việc (không bao gồm thời gian hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân).				

8. Quy trình số: 08

Thủ tục: Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp Giấy xác nhận hết hạn).

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Kiểm soát ô nhiễm	Giờ hành chính	
Bước 5	Phòng Kiểm soát ô nhiễm tiếp nhận, thẩm định sơ bộ hồ sơ; nếu hồ sơ không đủ điều kiện trong thời hạn 05 ngày làm việc soạn thảo Văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hoàn thiện hồ sơ.	- Phòng Kiểm soát ô nhiễm - Lãnh đạo Chi cục BVMT	05 ngày	Dự thảo Văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hoàn thiện hồ sơ nếu hồ sơ chưa đạt yêu cầu
Bước 6	- Sau khi tiếp nhận hồ sơ đủ điều kiện; Chi cục BVMT dự thảo Quyết định thành lập đoàn kiểm tra điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất trình Lãnh đạo sở xem xét, ban hành. - Lãnh đạo Sở xem xét ban hành Quyết định thành lập đoàn	- Lãnh đạo Chi cục BVMT - Lãnh đạo Sở TN&MT	04 ngày	- Quyết định thành lập đoàn kiểm tra; - Bản nhận xét điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu.

	<p>kiểm tra điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất</p> <p>- Chi cục BVMT gửi Quyết định thành lập đoàn kiểm tra; hồ sơ đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu và bản nhận xét tới các thành viên đoàn kiểm tra; gửi tổ chức, cá nhân Quyết định thành lập đoàn kiểm tra.</p>			
Bước 7	<p>Tổ chức kiểm tra, trường hợp cần thiết tiến hành lấy mẫu, phân tích, tham vấn các tổ chức, cá nhân có liên quan.</p>	<p>- Lãnh đạo Chi cục BVMT</p> <p>- Lãnh đạo Sở TNMT</p>	05 ngày	<p>- Bản nhận xét điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu.</p> <p>- Biên bản kiểm tra</p>
Bước 8	<p>Trên cơ sở kết quả kiểm tra:</p> <p>- Trường hợp tổ chức, cá nhân đáp ứng đủ điều kiện về bảo vệ môi trường theo quy định, CCBVMT dự thảo Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất</p> <p>- Trường hợp tổ chức, cá nhân chưa đáp ứng đủ điều kiện bảo vệ môi trường theo quy định, CCBVMT dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ chỉnh sửa hoàn thiện, trường hợp cần thiết, CCBVMT tham mưu tổ chức kiểm tra lại các điều kiện về bảo vệ môi trường nếu tổ chức, cá nhân đáp ứng đủ điều kiện về bảo vệ môi trường theo quy định thì dự thảo Giấy xác nhận. Trường hợp không cấp Giấy xác nhận, thì dự thảo văn bản thông báo tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do.</p>	<p>- Phòng Kiểm soát ô nhiễm</p> <p>- Lãnh đạo Chi cục</p>	04 ngày	<p>- Dự thảo Giấy xác nhận</p> <p>- Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>- Dự thảo Văn bản không chấp thuận việc đề nghị cấp Giấy xác</p>

Bước 9	Lãnh đạo Sở xem xét: - Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất. - Ban hành Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ. - Ban hành Văn bản không chấp thuận việc đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu.	Lãnh đạo sở TN&MT	01 ngày	- Giấy xác nhận - Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ. - Văn bản không chấp thuận việc đề nghị cấp Giấy xác nhận.
Bước 10	Chuyển Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trả Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất hoặc Văn bản không chấp thuận việc đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu.	Phòng Kiểm soát ô nhiễm Bộ phận một cửa	Giờ hành chính	- Giấy xác nhận - Văn bản không chấp thuận
Tổng thời gian giải quyết TTHC: Hai mươi (20) ngày làm việc (không bao gồm thời gian hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân).				

9. Quy trình số 09

Thủ tục: Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp Giấy xác nhận bị mất hoặc hư hỏng).

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ

				sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Kiểm soát ô nhiễm	Giờ hành chính	
Bước 5	CCBVMT thẩm định hồ sơ và dự thảo Giấy xác nhậnđiều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất	- Phòng Kiểm soát ô nhiễm - Lãnh đạo Chi cục BVMT	07 ngày làm việc	Dự thảo Giấy xác nhận
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét cấp Giấy xác nhậnđiều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất.	Lãnh đạo sở TN&MT	01 ngày làm việc	Giấy xác nhận
Bước 7	Chuyển Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trả Giấy xác nhậnđiều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất.	Phòng Kiểm soát ô nhiễm Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	01 ngày làm việc	Giấy xác nhận
Tổng thời gian giải quyết TTIC: Mười ngày (10) ngày làm việc làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị của tổ chức, cá nhân				

10. Quy trình số: 10

Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng cơ quan thẩm quyền phê duyệt); Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng cơ quan thẩm quyền phê duyệt).

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng thẩm định và ĐTM	Giờ hành chính	
Bước 5	- Phòng Tổng hợp và ĐTM tiếp nhận, thẩm định sơ bộ hồ sơ; nếu hồ sơ không đủ điều kiện trong thời hạn 05 ngày làm việc soạn thảo Văn bản yêu cầu chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, Văn bản được gửi chủ dự án tại Bộ phận một cửa Văn phòng Sở TNMT.	- Phòng Tổng hợp và ĐTM - Lãnh đạo Chi cục BVMT	05 ngày làm việc	- Văn bản yêu cầu chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ
Bước 6	<i>Thành lập Hội đồng thẩm định:</i>	- Lãnh đạo Chi cục BVMT	09 ngày làm	- Quyết định thành lập Hội

	<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi tiếp nhận hồ sơ đủ điều kiện; Chi cục BVMT dự thảo Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định và Giấy mời họp Hội đồng thẩm định trình Lãnh đạo sở xem xét, ban hành. - Chi cục BVMT gửi Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định và Giấy mời họp Hội đồng thẩm định đến các thành viên Hội đồng. 	- Lãnh đạo Sở TNMT	việc	<ul style="list-style-type: none"> đồng thẩm định. - Giấy mời họp Hội đồng thẩm định
Bước 7	<i>Tổ chức các hoạt động kiểm tra thực địa</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thường trực thẩm định - Chi cục BVMT 	02 ngày làm việc	Biên bản kiểm tra thực địa
Bước 8	<p><i>Tổ chức họp Hội đồng thẩm định và thông báo kết quả thẩm định</i></p> <p>Cơ quan thường trực thẩm định tổng hợp phiếu đánh giá Phương án của các thành viên Hội đồng; thông báo kết quả thẩm định; ban hành Biên bản họp Hội đồng thẩm định.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thành viên Hội đồng - Cơ quan thường trực thẩm định 	05 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu đánh giá Phương án - Biên bản họp Hội đồng thẩm định.
Bước 9	<p><i>Tiếp nhận, soát xét các nội dung hồ sơ chỉnh sửa</i></p> <p>Chi cục BVMT tiếp nhận hồ sơ Phương án đã được chủ dự án hoàn thiện theo Biên bản họp Hội đồng thẩm định; soát xét nội dung chỉnh sửa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu đạt yêu cầu dự thảo Tờ trình, Quyết định phê duyệt Phương án trình lãnh đạo sở. - Nếu chưa đạt yêu cầu chuyển chủ dự án tiếp tục hoàn thiện hồ sơ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng Tổng hợp và ĐTM - Lãnh đạo Chi cục BVMT 	07 ngày làm việc	Văn bản thông báo

Bước 10	Trình lãnh đạo sở Tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt	Lãnh đạo sở	05 ngày làm việc	Tờ trình, dự thảo Quyết định phê duyệt
Bước 11	<i>Quyết định phê duyệt</i> UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt Thời gian thực hiện 15 ngày (từ khi nhận đầy đủ hồ sơ từ cơ quan thường trực thẩm định).	UBND tỉnh	15 ngày làm việc	Quyết định phê duyệt
Bước 12	<i>Trả kết quả:</i> Chi cục BVMT trả 01 Bản Phương án Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh tại bộ phận một cửa Văn phòng sở. Chủ dự án nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận một cửa Văn phòng sở.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	01 ngày làm việc	- Quyết định phê duyệt - Bản Phương án

Tổng thời gian giải quyết TTHC: Thời gian thẩm định và phê duyệt năm mươi (50) ngày làm việc, cụ thể:
+ Thời gian thẩm định ba mươi lăm (35) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ để nghị thẩm định phương án.
+ Thời hạn phê duyệt phương án: Không quá 15 (mười lăm) ngày làm việc;
(thời gian chủ dự án chỉnh sửa, hoàn thiện nội dung phương án theo yêu cầu của Hội đồng thẩm định không tính vào thời gian thẩm định).

11. Quy trình số: 11

Thủ tục: Xác nhận hoàn thành từng phần Phương án cải tạo, phục hồi môi trường, Phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ xác nhận hoàn thành từng phần Phương án cải tạo, phục hồi môi trường, Phương án cải tạo, phục hồi	Chủ dự án	Giờ hành chính	

	môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).			
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP. Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng thẩm định và ĐTM	Giờ hành chính	
Bước 5	- Sau khi tiếp nhận hồ sơ đủ điều kiện; Chi cục BVMT dự thảo Quyết định thành lập đoàn kiểm tra xác nhận và Giấy mời đi kiểm tra xác nhận trình Lãnh đạo sở xem xét, ban hành. - Chi cục BVMT gửi Quyết định thành lập đoàn kiểm tra xác nhận và Giấy mời đi kiểm tra tới các thành viên đoàn kiểm tra	- Phòng Tổng hợp và ĐTM - Lãnh đạo CCBVMT - Lãnh đạo Sở	10 ngày làm việc	Quyết định thành lập đoàn kiểm tra xác nhận - Giấy mời
Bước 6	Chi cục BVMT tổng hợp ý kiến các thành viên đoàn kiểm tra về chất lượng và khối lượng hoàn thành các hạng mục công trình cải tạo, phục hồi môi trường; soạn thảo Biên bản kiểm tra hoàn thành trình lãnh đạo sở ban hành.	- Thành viên đoàn kiểm tra - Chi cục BVMT	10 ngày làm việc	Biên bản kiểm tra hoàn thành
Bước 7	Chi cục BVMT dự thảo Giấy xác nhận hoàn thành trình lãnh đạo sở xem xét ban hành	- Lãnh đạo Chi cục BVMT - Lãnh đạo Sở TN&MT	15 ngày làm việc	Giấy xác nhận hoàn thành

Bước 8	Chi cục BVMT trả Giấy xác nhận hoàn thành đã được phê duyệt tại bộ phận một cửa Văn phòng sở. Chủ dự án nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận một cửa Văn phòng sở.	- Chi cục BVMT - Bộ phận một cửa Văn phòng sở.	01 ngày làm việc	Giấy xác nhận hoàn thành
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 40 (bốn mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.				

12. Quy trình số: 12

Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt); Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt).

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng thẩm định và DTM	Giờ hành chính	

Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng Tổng hợp và ĐTM tiếp nhận, thẩm định sơ bộ hồ sơ; nếu hồ sơ không đủ điều kiện trong thời hạn 05 ngày làm việc soạn thảo Văn bản yêu cầu chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, Văn bản được gửi chủ dự án tại Bộ phận một cửa Văn phòng Sở TNMT. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng Tổng hợp và ĐTM - Lãnh đạo Chi cục BVMT 	05 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản yêu cầu chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ
Bước 6	<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi tiếp nhận hồ sơ đủ điều kiện; Chi cục BVMT dự thảo Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định và Giấy mời họp Hội đồng thẩm định trình Lãnh đạo sở xem xét, ban hành. - Chi cục BVMT gửi Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định và Giấy mời họp Hội đồng thẩm định đến các thành viên Hội đồng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo Chi cục BVMT - Lãnh đạo Sở TNMT 	10 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định. - Giấy mời họp Hội đồng thẩm định
Bước 7	<i>Tổ chức các hoạt động kiểm tra thực địa</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thường trực thẩm định 	01 ngày làm việc	Biên bản kiểm tra thực địa
Bước 8	<p><i>Tổ chức họp Hội đồng thẩm định và thông báo kết quả thẩm định</i></p> <p>Cơ quan thường trực thẩm định tổng hợp phiếu đánh giá ĐTM và phương án CTPHMT của các thành viên Hội đồng; thông báo kết quả thẩm định; ban hành Biên bản họp Hội đồng thẩm định.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thành viên Hội đồng - Cơ quan thường trực thẩm định 	05 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu đánh giá Phương án - Biên bản họp Hội đồng thẩm định.
Bước 9	<p>Chi cục BVMT tiếp nhận hồ sơ đã được chủ dự án hoàn thiện theo Biên bản họp Hội đồng thẩm định;soát xét nội dung chỉnh sửa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu đạt yêu cầu dự thảo Tờ trình, Quyết định phê duyệt ĐTM và phương án trình lãnh đạo sở. - Nếu chưa đạt yêu cầu chuyển chủ dự án tiếp tục hoàn 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng Tổng hợp và ĐTM - Lãnh đạo Chi cục BVMT 	06 ngày làm việc	Văn bản thông báo

	thiện hồ sơ.			
Bước 10	Trình lãnh đạo sở Tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt	Lãnh đạo sở	02 ngày làm việc	Tờ trình, dự thảo Quyết định phê duyệt
Bước 11	UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt Thời gian thực hiện 20 ngày (từ khi nhận đầy đủ hồ sơ từ cơ quan thường trực thẩm định).	UBND tỉnh	19 ngày làm việc	Quyết định phê duyệt
Bước 12	Chi cục BVMT trả 01 Bản phương án; 01 quyển ĐTM và Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh tại bộ phận một cửa Văn phòng sở. Chủ dự án nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận một cửa Văn phòng sở.	Bộ phận một cửa	01 ngày làm việc	- Quyết định phê duyệt - Bản Phương án - Quyển ĐTM

Tổng thời gian giải quyết TTHC: - Thời hạn thẩm định hồ sơ và ra Quyết định phê duyệt: Không quá năm mươi (50) ngày làm việc, cụ thể:
+ Thời gian thẩm định ba mươi (30) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ (trong thời hạn quy định cơ quan thường trực thẩm định có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho chủ dự án về kết quả thẩm định. Thời gian chủ dự án chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định)
+ Trong thời hạn hai mươi (20) ngày làm việc kể từ ngày cơ quan thường trực thẩm định trình hồ sơ đề nghị phê duyệt, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt, trường hợp chưa đủ điều kiện phê duyệt hoặc không phê duyệt phải có văn bản nêu rõ lý do.

13. Quy trình số: 13

Thủ tục: Cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ Cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy	Chủ dự án	Giờ hành chính	

	hại(nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).			
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Kiểm soát ô nhiễm	01 ngày làm việc	
Bước 5	<p>- Kiểm tra hồ sơ.</p> <p>- Xem xét sự đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản thông báo cho chủ nguồn thải chất thải nguy hại hoàn thiện hồ sơ</p> <p>- Thông báo yêu cầu chủ nguồn thải CTNH hiệu chỉnh, bổ sung hồ sơ nếu chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ (chỉ thông báo 1 lần).</p> <p><i>Ghi chú: Thời gian Chủ nguồn thải bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian cấp Sổ của quy trình này.</i></p>	Cán bộ phòng Kiểm soát ô nhiễm được phân công thụ lý hồ sơ	09 ngày làm việc	<p>Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung chuyên cho bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Sở để theo dõi.</p> <p>- Dự thảo Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại trình lãnh đạo phòng</p>
Bước 6	<p><i>Trưởng phòng xem xét</i></p> <p>- Lãnh đạo phòng Kiểm soát ô nhiễm môi trường xem xét nếu chưa hợp lý yêu cầu chuyên viên phụ trách bổ sung, hoàn thiện,</p> <p>- Nếu đảm bảo yêu cầu trình lãnh đạo Chi cục</p>	Trưởng phòng Kiểm soát ô nhiễm	01 ngày làm việc	Dự thảo Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại

Bước 7	<i>Xem xét hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở</i> Lãnh đạo Chi cục xem xét hồ sơ, trường hợp đầy đủ hợp lệ thì trực tiếp trình Lãnh đạo Sở hoặc chuyển trường phòng trình lên lãnh đạo Sở. Hồ sơ chưa hợp lệ thì trực tiếp chỉnh sửa hoặc yêu cầu bổ sung hoàn thiện.	Lãnh đạo Chi cục, Phòng Kiểm soát ô nhiễm	01 ngày làm việc	
Bước 8	<i>Ký sổ đăng ký chủ nguồn thải</i> Lãnh đạo Sở xem xét ký hoặc yêu cầu bổ sung, hoàn thiện. Chuyển văn thư Sở đóng dấu sổ đăng ký chủ nguồn thải, dấu treo phần phụ lục kèm theo Sổ đăng ký và đóng dấu giáp lai lên hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc	Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại
Bước 9	Nhận kết quả từ Văn thư Sở, Vào sổ theo dõi tại Chi cục, Trả kết quả bộ phận một cửa, Lưu hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	01 ngày làm việc	
Bước 10	<i>Lưu hồ sơ</i> Theo mục 7 quy trình	Phòng kiểm soát ô nhiễm		

Tổng thời gian giải quyết TTHC:

Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ đối với cơ sở phát sinh tổng số lượng trên 600 (sáu trăm) kg/năm.
Không quá 30 ngày làm việc đối với cơ sở phát sinh tổng số lượng trên 600 (sáu trăm) kg/năm trong đó có đăng ký tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ CTNH trong khuôn viên cơ sở phát sinh CTNH

14. Quy trình số: 14**Thủ tục: Cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại.**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ Cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Kiểm soát ô nhiễm	01 ngày (02 ngày cơ sở đăng ký tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ CTNH trong khuôn viên cơ sở phát sinh CTNH)	

<p>Bước 5</p>	<p>- Kiểm tra hồ sơ. - Xem xét sự đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản thông báo cho chủ nguồn thải chất thải nguy hại hoàn thiện hồ sơ - Thông báo yêu cầu chủ nguồn thải CTNH hiệu chỉnh, bổ sung hồ sơ nếu chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ (chỉ thông báo 1 lần). <i>Ghi chú: Thời gian Chủ nguồn thải bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian cấp Sở của quy trình này.</i></p>	<p>Cán bộ phòng Kiểm soát ô nhiễm được phân công thụ lý hồ sơ</p>	<p>09 ngày (20 ngày cơ sở đăng ký tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ CTNH trong khuôn viên cơ sở phát sinh CTNH)</p>	<p>Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung chuyển cho bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Sở để theo dõi. - Dự thảo Sở đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại trình lãnh đạo phòng</p>
<p>Bước 6</p>	<p>Trưởng phòng xem xét - Lãnh đạo phòng Kiểm soát ô nhiễm môi trường xem xét nếu chưa hợp lý yêu cầu chuyên viên phụ trách bổ sung, hoàn thiện, - Nếu đảm bảo yêu cầu trình lãnh đạo Chi cục</p>	<p>Trưởng phòng Kiểm soát ô nhiễm</p>	<p>01 ngày (02 ngày cơ sở đăng ký tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ CTNH trong khuôn viên cơ sở phát sinh CTNH)</p>	<p>Dự thảo Sở đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại</p>
<p>Bước 7</p>	<p><i>Xem xét hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở</i> Lãnh đạo Chi cục xem xét hồ sơ, trường hợp đầy đủ hợp lệ thì trực tiếp trình Lãnh đạo Sở hoặc chuyển trưởng phòng trình lên lãnh đạo Sở.</p>	<p>Lãnh đạo Chi cục, Phòng Kiểm soát ô nhiễm</p>	<p>02 ngày (02 ngày cơ sở đăng ký tái sử dụng, sơ</p>	

	Hồ sơ chưa hợp lệ thì trực tiếp chỉnh sửa hoặc yêu cầu bổ sung hoàn thiện.		ché, tái ché, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ CTNH trong khuôn viên cơ sở phát sinh CTNH)	
Bước 8	<i>Ký sổ đăng ký chủ nguồn thải</i> Lãnh đạo Sở xem xét ký hoặc yêu cầu bổ sung, hoàn thiện. Chuyển văn thư Sở đóng dấu sổ đăng ký chủ nguồn thải, dấu treo phần phụ lục kèm theo Sổ đăng ký.	Lãnh đạo Sở	01 ngày (02 ngày cơ sở đăng ký tái sử dụng, sơ ché, tái ché, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ CTNH trong khuôn viên cơ sở phát sinh CTNH)	Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại
Bước 9	Nhận kết quả từ Văn thư Sở, Vào sổ theo dõi tại Chi cục, Trả kết quả bộ phận một cửa, Lưu hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	01 ngày (01 ngày cơ sở đăng ký tái sử dụng, sơ ché, tái ché, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ	

			CTNH trong khuôn viên cơ sở phát sinh CTNH)	
--	--	--	---	--

Tổng thời gian giải quyết TTHC:

Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ đối với cơ sở phát sinh tổng số lượng trên 600 (sáu trăm) kg/năm.
 Không quá 30 ngày làm việc đối với cơ sở phát sinh tổng số lượng trên 600 (sáu trăm) kg/năm trong đó có đăng ký tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ CTNH trong khuôn viên cơ sở phát sinh CTNH

15. Quy trình số: 15

Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ Thẩm định, phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tổng hợp và ĐTM	Giờ hành chính	
Bước 5	-Phòng Tổng hợp và ĐTM tiếp nhận, thẩm định sơ bộ hồ sơ	- Bộ phận một cửa Văn	05 ngày làm	Văn bản yêu cầu chủ cơ sở

	<p>Đề án chi tiết; nếu hồ sơ không đủ điều kiện trong thời hạn 05 ngày làm việc soạn thảo Văn bản yêu cầu chủ cơ sở chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, Văn bản được gửi chủ cơ sở tại Bộ phận một cửa Văn phòng Sở TNMT.</p>	<p>phòng sở - Phòng Tổng hợp và ĐTM</p>	việc	chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ
Bước 6	<p><i>Thành lập đoàn kiểm tra thực tế công tác bảo vệ môi trường tại cơ sở:</i></p> <p>- Sau khi tiếp nhận hồ sơ đề án chi tiết đủ điều kiện; Chi cục BVMT dự thảo Quyết định thành lập đoàn kiểm tra thực tế công tác bảo vệ môi trường tại cơ sở; Giấy mời kiểm tra trình Lãnh đạo sở xem xét, ban hành.</p> <p>- Chi cục BVMT gửi Quyết định thành lập đoàn kiểm tra thực tế công tác bảo vệ môi trường tại cơ sở; Giấy mời kiểm tra đến các thành viên đoàn kiểm tra kèm theo văn bản xin ý kiến nhận xét thẩm định Đề án chi tiết.</p>	<p>- Lãnh đạo Chi cục BVMT - Lãnh đạo Sở TNMT</p>	05 ngày làm việc	<p>- Quyết định thành lập đoàn kiểm tra thực tế công tác bảo vệ môi trường tại cơ sở - Giấy mời kiểm tra</p>
Bước 7	Tổ chức kiểm tra thực tế công tác bảo vệ môi trường tại cơ sở	Thành viên đoàn kiểm tra	01 ngày làm việc	
Bước 8	<p>Thông báo kết quả thẩm định cho chủ cơ sở</p> <p>Cơ quan thường trực thẩm định tổng hợp phiếu nhận xét thẩm định của các thành viên đoàn kiểm tra; ban hành Văn bản thông báo kết quả thẩm định</p> <p>Trường hợp đề án bảo vệ môi trường chi tiết không được thông qua: Chủ cơ sở lập lại đề án bảo vệ môi trường chi tiết trình tự thẩm định, phê duyệt được thực hiện như đối với trường hợp nộp hồ sơ lần đầu.</p>	<p>- Cơ quan thường trực thẩm định - Chi cục BVMT</p>	02 ngày làm việc	<p>- Phiếu nhận xét thẩm định - Văn bản thông báo kết quả thẩm định</p>
Bước 9	<p><i>Tiếp nhận, soát xét các nội dung hồ sơ chỉnh sửa</i></p> <p>Chi cục BVMT tiếp nhận hồ sơ đã được chủ cơ sở hoàn</p>	<p>- Phòng Tổng hợp và ĐTM - Lãnh đạo Chi cục BVMT</p>	05 ngày làm việc	Văn bản thông báo

	<p>thiện theo Văn bản thông báo kết quả thẩm định;soát xét nội dung chỉnh sửa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu đạt yêu cầu dự thảo Tờ trình, Quyết định phê duyệt đề án chi tiết trình lãnh đạo sở. - Nếu chưa đạt yêu cầu chuyển chủ cơ sở tiếp tục hoàn thiện hồ sơ. 			
Bước 10	Trình lãnh đạo sở Tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt Đề án chi tiết.	Lãnh đạo sở	01 ngày làm việc	Tờ trình, dự thảo QĐ phê duyệt
Bước 11	<i>Quyết định phê duyệt</i> UBND tỉnh ra Quyết định phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết .	UBND Tỉnh	05 ngày làm việc	Quyết định phê duyệt
Bước 12	<i>Trả kết quả:</i> Chỉ cục BVMT trả 01 bản đề án chi tiết và Quyết định phê duyệt tại bộ phận một cửa Văn phòng sở. Chủ cơ sở nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận một cửa Văn phòng sở.	Bộ phận một cửa	01 ngày làm việc	- Quyết định phê duyệt - Bản đề án chi tiết
Bước 13	Lưu hồ sơ Theo mục 7 quy trình	Phòng Tổng hợp và ĐTM		

Tổng thời gian giải quyết TTHC: Thời gian thẩm định, phê duyệt hai mươi lăm (25) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ (thời gian chủ cơ sở hoàn thiện hồ sơ đề án chi tiết theo yêu cầu của cơ quan thẩm định không tính vào thời gian thẩm định, phê duyệt).

16. Quy trình số: 16**Thủ tục: Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ Thẩm định, phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phản công xử lý hồ sơ	Phòng Tổng hợp và ĐTM	01 ngày làm việc	
Bước 5	<i>Thẩm định hồ sơ</i> - Phòng Tổng hợp và ĐTM xem xét, thẩm định sơ bộ hồ sơ Đề án đơn giản; nếu hồ sơ không đủ điều kiện, soạn thảo Văn bản yêu cầu chủ cơ sở chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ. - Trình lãnh đạo Sở văn bản thông báo chủ cơ sở chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ; lãnh đạo Sở xem xét ban hành; Văn bản được trả lại chủ cơ sở tại Bộ phận một cửa của Sở TNMT.	- Phòng Tổng hợp và ĐTM - Lãnh đạo CCBVMT - Lãnh đạo Sở	05 ngày làm việc	Văn bản được trả lại chủ cơ sở tại Bộ phận một cửa của Sở TNMT. Trưởng hợp Hồ sơ đủ điều kiện xác nhận dự thảo Giấy xác nhận đăng ký đề án đơn giản

Bước 6	<p><i>Xác nhận đăng ký đề án đơn giản</i></p> <p>- Hồ sơ đủ điều kiện xác nhận, phòng Tổng hợp và ĐTM dự thảo Giấy xác nhận đăng ký đề án đơn giản</p> <p>- Trình lãnh đạo sở Giấy xác nhận đăng ký đề án đơn giản; lãnh đạo Sở xem xét ban hành; Giấy xác nhận đăng ký đề án đơn giản được trả lại chủ cơ sở tại Bộ phận một cửa của Sở TNMT.</p>	<p>- Phòng Tổng hợp và ĐTM</p> <p>- Lãnh đạo CCBVMT</p> <p>- Lãnh đạo Sở</p>	02 ngày làm việc	Giấy xác nhận đăng ký đề án đơn giản
Bước 7	<p><i>Trả kết quả:</i></p> <p>Chi cục BVMT trả Giấy xác nhận đã được phê duyệt tại bộ phận một cửa Văn phòng sở.</p> <p>Chủ cơ sở nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận một cửa Văn phòng sở.</p>	<p>- Chi cục BVMT</p> <p>- Bộ phận một cửa Văn phòng sở.</p>	01 ngày làm việc	Giấy xác nhận
Bước 8	<p>Lưu hồ sơ</p> <p>Theo mục 7 quy trình</p>	<p>CCBV</p> <p>MT</p>		

Tổng thời gian giải quyết TTHC: Thời hạn mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

17. Quy trình số 17**Thủ tục:**

- Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000 m³/ngày đêm.
- Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m³/ngày đêm
- Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m³/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000m³/ngày đêm;
- Cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m³/ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000m³/ngày đêm đối với các hoạt động khác

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên Nước, KTTV&BDKH	01 ngày	
Bước 5	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	28 ngày	Hồ sơ đã được chỉnh sửa
Bước 6	Xem xét, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo phòng chuyên môn, lãnh đạo cơ quan	5 ngày	Tờ trình, dự thảo quyết định
Bước 7	Trình lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo UBND tỉnh	7 ngày	Quyết định phê duyệt
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	1 ngày	

Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	2 ngày	Giấy phép đã được UBND tỉnh phê duyệt
Tổng hợp thời hạn giải quyết TTHC: 45 ngày				

18. Quy trình số 18

Thủ tục:

- Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3000 m³/ngày đêm
- Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m³/ngày đêm
- Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m³/giờ; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000m³/ngày đêm.
- Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m³/ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000m³/ngày đêm đối với các hoạt động khác

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên Nước, KTTV&BĐKH	01 ngày	
Bước 5	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	20 ngày	Hồ sơ đã được chỉnh sửa
Bước 6	Xem xét, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo phòng chuyên môn, lãnh đạo cơ quan	3 ngày	Tờ trình, dự thảo quyết định

Bước 7	Trình lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo UBND tỉnh	7 ngày	Quyết định phê duyệt
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	1 ngày	
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	2 ngày	Giấy phép đã được UBND tỉnh phê duyệt
Tổng hợp thời hạn giải quyết TTHC: 35 ngày				

19. Quy trình 19

Thủ tục: Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên Nước, KTTV&BĐKH	01 ngày	
Bước 5	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	2 ngày	Hồ sơ đã được chỉnh sửa
Bước 6	Xem xét, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo phòng chuyên môn, lãnh đạo cơ quan	1 ngày	Tờ trình, dự thảo quyết định

Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND tỉnh	5 ngày	Quyết định phê duyệt
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ		
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	1 ngày	Giấy phép đã được UBND tỉnh phê duyệt
Tổng hợp thời hạn giải quyết TTHC: 11 ngày				

20. Quy trình số 20

Thủ tục: Lấy ý kiến cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên Nước, KTVT&BDKH	01 ngày	
Bước 5	Gửi các tài liệu liên quan đến các sở, ban, ngành liên quan thuộc tỉnh	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	7 ngày	Hồ sơ
Bước 6	Tổ chức các buổi làm việc, cuộc họp với sở, ban, ngành	Lãnh đạo phòng chuyên	48 ngày	Vấn bản góp ý

	liên quan thuộc tỉnh và các tổ chức, cá nhân liên quan cho ý kiến về công trình dự kiến xây dựng hoặc đối thoại trực tiếp với chủ dự án tổng hợp ý kiến	môn, lãnh đạo cơ quan		
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND tỉnh	7 ngày	Văn bản góp ý, tổng hợp ý kiến
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	1 ngày	
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	2 ngày	Văn bản góp ý, tổng hợp ý kiến
Tổng hợp thời hạn giải quyết TTHC: 67 ngày				

21. Quy trình số 21

Thủ tục: Cấp lại giấy phép tài nguyên nước

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên Nước, KTTV&BĐKH	01 ngày	
Bước 5	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	8 ngày	Hồ sơ đã được chỉnh sửa

Bước 6	Xem xét, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo phòng chuyên môn, lãnh đạo cơ quan	1 ngày	Tờ trình, dự thảo quyết định
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND tỉnh	7 ngày	Quyết định phê duyệt, giấy phép
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	1 ngày	
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	1 ngày	Giấy phép đã được UBND tỉnh phê duyệt
Tổng hợp thời hạn giải quyết TTHC: 20 ngày				

22. Quy trình số 22

Thủ tục: Cấp phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên Nước, KTTV&BDKH	01 ngày	
Bước 5	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	9 ngày	Hồ sơ đã được chỉnh sửa
Bước 6	Xem xét, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo phòng chuyên môn, lãnh đạo sở	1 ngày	Tờ trình, dự thảo quyết định
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND tỉnh	7 ngày	Quyết định phê duyệt

Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	1 ngày	
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	1 ngày	Giấy phép đã được UBND tỉnh phê duyệt
Tổng hợp thời hạn giải quyết TTHC: 21 ngày				

23. Quy trình số 23

Thủ tục: Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên Nước, KTTV&BĐKH	01 ngày	
Bước 5	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	06 ngày	Hồ sơ đã được chỉnh sửa
Bước 6	Xem xét, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo phòng chuyên môn, lãnh đạo cơ quan	1 ngày	Tờ trình, dự thảo quyết định
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND tỉnh	5 ngày	quyết định
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	1 ngày	
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp	1 ngày	Giấy phép đã được UBND tỉnh phê duyệt

	nhận và trả kết quả		
Tổng hợp thời hạn giải quyết TTHC: 16 ngày			

24. Quy trình số 24

Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện và hồ chứa thủy lợi

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên Nước, KTTV&BĐKH	1 ngày	
Bước 5	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	29 ngày	Hồ sơ đã được chỉnh sửa
Bước 6	Xem xét, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo phòng chuyên môn, lãnh đạo cơ quan	1 ngày	Tờ trình, dự thảo quyết định
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND tỉnh	7 ngày	quyết định
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	1 ngày	
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	1 ngày	Giấy phép đã được UBND tỉnh phê duyệt
Tổng hợp thời hạn giải quyết TTHC: 40 ngày				

25. Quy trình số 25

Thủ tục:

- Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

- Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên Nước, KTTV&BĐKH	1 ngày	
Bước 5	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	7 ngày	Hồ sơ đã được chỉnh sửa
Bước 6	Xem xét, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo phòng chuyên môn, lãnh đạo cơ quan	1 ngày	Tờ trình, dự thảo quyết định
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND tỉnh	5 ngày	quyết định
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	1 ngày	
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	1 ngày	Giấy phép đã được UBND tỉnh phê duyệt
Tổng hợp thời hạn giải quyết TTHC: 17 ngày				

26. Quy trình số 26

Thủ tục: Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Trong ngày	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên Nước, KTTV&BĐKH	1 ngày	
Bước 5	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	3 ngày	Hồ sơ đã được chỉnh sửa
Bước 6	Xem xét, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo phòng chuyên môn, lãnh đạo cơ quan		Tờ trình, dự thảo quyết định
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND tỉnh		quyết định
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ		
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	1 ngày	Giấy phép đã được UBND tỉnh phê duyệt
Tổng hợp thời hạn giải quyết TTHC: 5 ngày				

27. Quy trình số 27

Thủ tục: Khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 3	Xem xét, thẩm định xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức, được giao xử lý hồ sơ	1/2 ngày	Dự thảo Tờ trình; dự thảo Báo cáo
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng Khoáng sản	1/2 ngày	Tờ trình; dự thảo Báo cáo
Bước 5	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định	Lãnh đạo Sở	01 ngày	
Bước 6	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	UBND tỉnh	05 ngày	
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận	01 ngày	Văn bản thông báo
Tổng thời hạn giải quyết TTHC: 10 ngày				

28. Quy trình số 28

Thủ tục: Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Thụ lý giải quyết: Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định cấp phép thì thẩm định;	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	66 ngày	Dự thảo Tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định để trình lãnh đạo Sở xem xét	Phòng Khoáng sản	05 ngày	Tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định	Lãnh đạo Sở	07 ngày	
Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	UBND tỉnh	07 ngày	
Bước 9	BP TN&TKQ thực hiện kiểm tra phiếu hẹn, hướng dẫn TCCN nộp các khoản, lệ phí theo quy định, viết biên lai	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp	03 ngày	Giấy phép thăm dò khoáng sản

thu phí theo quy định (nếu có), trả kết quả và yêu cầu ký nhận vào sổ theo dõi.	nhận		
Tổng thời hạn giải quyết TTHC: 90 ngày			

29. Quy trình số 29

Thủ tục: Gia hạn giấy phép thăm dò

Thủ tục: Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản

Thủ tục: Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích thăm dò khoáng sản

Thủ tục: Thăm dò nâng cấp trữ lượng trong khu vực khai thác khoáng sản

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Thụ lý giải quyết: Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định cấp phép thì thẩm định;	Phòng Khoáng sản.	30 ngày	

Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định để trình lãnh đạo Sở xem xét.	Chuyên viên phụ trách, Lãnh đạo phòng	02 ngày	Dự thảo Tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Sở	02 ngày	Tờ trình, Dự thảo Quyết định
Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	UBND tỉnh	07 ngày	
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	02 ngày	Giấy phép
Tổng thời hạn giải quyết TTHC: 45 ngày				

30. Quy trình số 30

Thủ tục: Thay đổi phương pháp thăm dò, khối lượng thăm dò

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP.

			vào ngày hôm sau).	Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Xem xét, thẩm định xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	07 ngày	Dự thảo tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 6	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng chuyên môn	02 ngày	Tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	UBND tỉnh	07 ngày	
Bước 8	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Công chức viên chức được giao xử lý hồ sơ	01 ngày	
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận	02 ngày	Vấn bản chấp thuận
Tổng thời hạn giải quyết TTHC: 20 ngày				

31. Quy trình số 31

Thủ tục: Phê duyệt trữ lượng khoáng sản

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ

Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Thụ lý giải quyết: Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định cấp phép thì thẩm định;	Phòng chuyên môn có trách nhiệm nghiên cứu, xem xét, thẩm định.	155 ngày	
Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định để trình lãnh đạo Sở xem xét.	Chuyên viên phụ trách, Lãnh đạo phòng	05 ngày	Dự thảo tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Sở	10 ngày	Tờ trình; Dự thảo Quyết định
Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	UBND tỉnh	07 ngày	Quyết định, Công văn
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	02 ngày	Văn bản chấp thuận
Tổng thời hạn giải quyết TTHC 180 ngày				

32. Quy trình 32

Thủ tục: Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tốt chức, cá nhân	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Thụ lý giải quyết: Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định cấp phép thì thẩm định;	Phòng Khoáng sản	70 ngày	
Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định để trình lãnh đạo Sở xem xét.	Lãnh đạo phòng	05 ngày	Dự thảo tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Sở	04 ngày	Tờ trình; Dự thảo Quyết định

Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	UBND tỉnh	07 ngày	Quyết định
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	03 ngày	Giấy phép khai thác
Tổng thời hạn giải quyết TTHC 90 ngày				

33. Quy trình 33

Thủ tục:

- Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản
- Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản
- Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tốt chức, cá nhân	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công

				việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định cấp phép thì kiểm tra, thẩm định;	Phòng chuyên môn có trách nhiệm nghiên cứu, xem xét, thẩm định.	25 ngày	
Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định để trình lãnh đạo Sở xem xét.	Chuyên viên phụ trách, Lãnh đạo phòng	02 ngày	Dự thảo tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Sở	02 ngày	Tờ trình; Dự thảo Quyết định
Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	UBND tỉnh	07 ngày	Quyết định
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTIC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	03 ngày	Giấy phép khai thác
Tổng thời hạn giải quyết TTHC 45 ngày				

34. Quy trình 34**Thủ tục : Điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tốt chức, cá nhân	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định cấp phép thì thẩm định;	Chuyên viên phụ trách,	20 ngày	
Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định để trình lãnh đạo Sở xem xét.	Lãnh đạo phòng	02 ngày	Dự thảo tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Sở	02 ngày	Tờ trình; Dự thảo Quyết định

Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	UBND tỉnh	07 ngày	Quyết định
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	03 ngày	Quyết định
Tổng thời hạn giải quyết TTHC 35 ngày				

35. Quy trình 35

Thủ tục: Đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tốt chức, cá nhân	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	

Bước 5	Thủ lý giải quyết: Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định cấp phép thì thẩm định;	Chuyên viên phụ trách	42 ngày	
Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định để trình lãnh đạo Sở xem xét.	Lãnh đạo phòng	04 ngày	Dự thảo tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Sở	02 ngày	Tờ trình; Dự thảo Quyết định
Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	UBND tỉnh	07 ngày	Quyết định
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	01 ngày	Giấy phép
Tổng thời hạn giải quyết TTHC 67 ngày				

36. Quy trình 36

Thủ tục: Đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tốt chức, cá nhân	Giờ hành chính	

Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Thụ lý giải quyết: Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định cấp phép thì thẩm định;	Chuyên viên phụ trách	37 ngày	
Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định đề trình lãnh đạo Sở xem xét.	Lãnh đạo phòng	03 ngày	Dự thảo tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Sở	03 ngày	Tờ trình; Dự thảo Quyết định
Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	UBND tỉnh	07 ngày	Quyết định
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	01 ngày	Xác nhận
Tổng thời hạn giải quyết TTHC 52 ngày				

37. Quy trình 37

Thủ tục: Cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Thụ lý giải quyết: Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định cấp phép thì thẩm định;	Chuyên viên phụ trách	16 ngày	
Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định để trình lãnh đạo Sở xem xét.	Lãnh đạo phòng	02 ngày	Dự thảo tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Sở	02 ngày	Tờ trình; Dự thảo Quyết định

Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	UBND tỉnh	07 ngày	Quyết định
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	02 ngày	Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản
Tổng thời hạn giải quyết TTHC 30 ngày				

38. Quy trình 38

Thủ tục: - *Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản*
- *Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản*

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc

Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Thụ lý giải quyết: Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định Giã hạn Giấy phép khai thác thì thẩm định;	Chuyên viên phụ trách,	05 ngày	
Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định để trình lãnh đạo Sở xem xét.	Lãnh đạo phòng	01 ngày	Dự thảo tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Sở	02 ngày	Tờ trình; Dự thảo Quyết định
Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do	UBND tỉnh	05 ngày	Quyết định
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	01 ngày	Giấy phép/Quyết định cho phép trả lại Giấy phép khai thác tận thu
Tổng thời hạn giải quyết TTHC 15 ngày				

39. Quy trình 39

Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Thụ lý giải quyết: Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định cấp phép thì thẩm định;	Chuyên viên phụ trách	45 ngày	
Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định đề trình lãnh đạo Sở xem xét.	Lãnh đạo phòng	02 ngày	Dự thảo tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Sở	03 ngày	Tờ trình; Dự thảo Quyết định
Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do	UBND tỉnh	07 ngày	Quyết định
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	02 ngày	Quyết định phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản.
Tổng thời hạn giải quyết TTHC 60 ngày				

40. Quy trình 40**Thủ tục: Phê duyệt, nghiệm thu kết quả thực hiện để án đóng cửa mỏ khoáng sản và quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hện ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển h/s vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Thụ lý giải quyết: Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định cấp phép thì thẩm định;	Chuyên viên phụ trách	15 ngày	
Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định để trình lãnh đạo Sở xem xét.	Lãnh đạo phòng	02 ngày	Dự thảo tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Sở	03 ngày	Tờ trình; Dự thảo Quyết định

Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do	UBND tỉnh	07 ngày	Quyết định
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	02 ngày	Quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản.
Tổng thời hạn giải quyết TTHC 30 ngày				

41. Quy trình 41

Thủ tục: Tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	- 01 ngày (nếu qua 16h30 thì chuyển hồ sơ vào ngày hôm sau).	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Khoáng sản	01 ngày	
Bước 5	Thụ lý giải quyết: Nếu hồ sơ đủ điều kiện để thẩm định	Chuyên viên phụ trách	Giờ hành chính	

	cấp phép thi thẩm định;			
Bước 6	Dự thảo Tờ trình, Quyết định để trình lãnh đạo Sở xem xét.	Lãnh đạo phòng	Giờ hành chính	Dự thảo tờ trình; dự thảo Quyết định
Bước 7	Lãnh đạo Sở có trách nhiệm xem xét lại hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Sở	Giờ hành chính	Tờ trình; Dự thảo Quyết định
Bước 8	Chuyển hồ sơ lên BP TNHS&TKQ của UBND tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét hồ sơ và ra quyết định. Nếu không phê duyệt thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do	UBND tỉnh		Quyết định
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	Giờ hành chính	Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản
Tổng thời hạn giải quyết TTHC: Không quy định				

42. Quy trình 42

Thủ tục: Khai thác và sử dụng thông tin dữ liệu tài nguyên và môi trường

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp hồ sơ	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Hồ sơ
Bước 2	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ; Chuyển hồ sơ sang phòng chuyên môn thụ lý giải quyết.	Chuyên viên BP TN&TKQ	1 ngày	Phiếu giao nhận H/s Phiếu luân

				chuyển hồ sơ;
Bước 3	Thụ lý giải quyết: Nếu hồ sơ đủ điều kiện thì tiếp nhận yêu cầu của tổ chức, cá nhân;	Trung tâm Công nghệ thông tin TNMT	2 ngày	
Bước 4	Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ	1 ngày	
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức và thu phí, lệ phí	BP TN&TKQ	1 ngày	
Tổng thời hạn giải quyết TTHC: 05 ngày				

43. Quy trình số 43

Thủ tục: Trình tự, thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu (Giấy chứng nhận)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Chi nhánh VPĐK đất đai (đối với hộ gia đình cá nhân) và chuyển cho Văn phòng Đăng ký đất đai (đối với tổ chức) ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ

<p>Bước 2</p>	<p>- Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại UBND cấp xã thì UBND cấp xã thực hiện:</p> <p>+ Thông báo cho VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai thực hiện trích đo địa chính thửa đất hoặc kiểm tra bản trích đo địa chính thửa đất do người sử dụng đất nộp (nếu có) đối với nơi chưa có bản đồ địa chính.</p> <p>+ Kiểm tra hồ sơ; xác nhận hiện trạng sử dụng đất, hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; xác nhận nguồn gốc đất và thời điểm sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất, sự phù hợp quy hoạch đối với trường hợp không có giấy tờ hợp lệ về quyền sử dụng đất; xác nhận tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sở hữu tài sản; xác nhận thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy hoạch được duyệt đối với nhà ở, công trình xây dựng; xác nhận sơ đồ nhà hoặc công trình xây dựng nếu chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ.</p> <p>+ Niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở UBND cấp xã và khu dân cư nơi có đất, tài sản gắn liền với đất trong thời hạn 15 ngày; xem xét giải quyết các ý kiến phản ánh nội dung công khai và gửi hồ sơ đến VPĐK đất đai.</p> <p>- Trường hợp nộp hồ sơ tại VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai thì VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai gửi hồ sơ đến UBND cấp xã (thực hiện công việc tại quy định trên)</p>	<p>UBND cấp xã</p>	<p>03 ngày (không kể thời gian niêm yết hồ sơ)</p>	<p>Kết quả kiểm tra hồ sơ (Thông báo niêm yết kết quả kiểm tra hồ sơ, biên bản kết thúc niêm yết)</p>
---------------	---	--------------------	--	---

<p>Bước 2</p>	<p>VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất ở nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc đã có bản đồ địa chính nhưng hiện trạng ranh giới sử dụng đất đã thay đổi hoặc kiểm tra bản trích đo địa chính thửa đất do người sử dụng đất nộp (nếu có). + Kiểm tra, xác nhận sơ đồ tài sản gắn liền với đất đối với tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư mà sơ đồ chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ. + Kiểm tra hồ sơ đăng ký; xác minh thực địa trong trường hợp cần thiết; xác nhận đủ điều kiện hay không đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận vào đơn đăng ký. + Gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng có thay đổi so với giấy tờ theo quy định. + Gửi số liệu địa chính đến cơ quan thuế để xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính (trừ trường hợp không thuộc đối tượng phải nộp nghĩa vụ tài chính hoặc được ghi nợ theo quy định của pháp luật); 	<p>VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai</p>	<p>8 ngày</p>	<p>Hồ sơ đề nghị cấp GCN Phiếu lấy ý kiến (mẫu 07/ĐK) Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai (Mẫu số 01/LCHS)</p>
<p>Bước 3</p>	<p>Ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng có thay đổi so với giấy tờ theo quy định.</p>	<p>Cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký</p>	<p>3 ngày</p>	<p>Công văn trả lời</p>

Bước 4	Xác định nghĩa vụ tài chính cho người nhận cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng	Cơ quan thuế	3 ngày	Thông báo việc thực hiện nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất
Bước 5	Chuẩn bị hồ sơ và Giấy chứng nhận đã in để cơ quan Tài nguyên và Môi trường trình ký cấp Giấy chứng nhận.	VPĐK đất đai (đối với tổ chức hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai (hộ gia đình cá nhân)	1 ngày	Hồ sơ đề nghị cấp GCN và GCN đã in
Bước 6	Kiểm tra hồ sơ và trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận. Chuyển hồ sơ đã giải quyết cho VPĐK đất đai .	Chi cục quản lý đất đai (đối với tổ chức) Văn phòng Đăng ký đất đai (đối với hộ gia đình, cá nhân)	3 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 7	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với tổ chức) UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân)	2 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 8	Sao lưu hồ sơ, cập nhật chính lý vào hồ sơ địa chính và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	VPĐK đất đai (đối với tổ chức) hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai (hộ gia đình cá nhân)	1 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 9	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân và tổ chức và thu phí, lệ phí	Viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		Giấy chứng nhận

Tổng thời gian giải quyết: 25 ngày

Thời gian này không bao gồm thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp xử

dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian niêm yết, xin ý kiến, trưng cầu giám định.

Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn (theo danh mục các xã được Chính phủ phê duyệt) thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày (UBND xã thêm 05 ngày, VPĐK đất đai và chi nhánh VPĐK đất đai thêm 05 ngày)

44. Quy trình 44

Thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Chi nhánh VPĐK đất đai (đối với hộ gia đình cá nhân) và chuyển cho Văn phòng Đăng ký đất đai (đối với tổ chức) ngay trong ngày tiếp nhận ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại UBND cấp xã thì UBND cấp xã thực hiện: - Trường hợp có đề nghị chứng nhận tài sản gắn liền với đất: Kiểm tra hồ sơ; xác nhận hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; xác nhận tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sở hữu tài sản theo quy định; xác nhận thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy	UBND cấp xã	03 ngày	Văn bản xác nhận về hiện trạng, tình trạng tranh chấp, thời điểm tạo lập, phù hợp với quy hoạch... của tài sản đề nghị cấp Giấy chứng nhận

	<p>hoạch được duyệt đối với nhà ở, công trình xây dựng; xác nhận sơ đồ nhà ở hoặc công trình xây dựng nếu chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ; gửi hồ sơ đến VPĐK đất đai và Chi nhánh VPĐK đất đai</p> <p>- Trường hợp không đề nghị chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì gửi hồ sơ đến VPĐK đất đai và Chi nhánh VPĐK đất đai</p>			
Bước 2	<p>VPĐK đất đai và Chi nhánh VPĐK đất đai thực hiện các công việc như sau:</p> <p>- Kiểm tra, xác nhận sơ đồ tài sản gắn liền với đất đối với tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư mà sơ đồ đó chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ;</p> <p>- Gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so với giấy tờ theo quy định.</p> <p>- Gửi số liệu địa chính đến cơ quan thuế để xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính (trừ trường hợp không thuộc đối tượng phải nộp nghĩa vụ tài chính hoặc được ghi nợ theo quy định của pháp luật).</p> <p>- Sau khi nhận được ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký và chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có) VPĐK đất đai và Chi nhánh VPĐK</p>	VPĐK đất đai và Chi nhánh VPĐK đất đai	05 ngày	<p>- Công văn trả lời của cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký</p> <p>- Thông báo việc thực hiện nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất và chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất (nếu có)</p> <p>- Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận và Giấy chứng nhận đã in</p>

	đất đai chuẩn bị hồ sơ để cơ quan Tài nguyên và Môi trường trình ký cấp Giấy chứng nhận			
Bước 3	Ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng có thay đổi so với giấy tờ theo quy định.	Cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký	03 ngày	Công văn trả lời
Bước 4	Xác định nghĩa vụ tài chính cho người nhận cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng	Cơ quan thuế	03 ngày	Thông báo việc thực hiện nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất
Bước 5	Kiểm tra hồ sơ và trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận. Chuyển hồ sơ đã giải quyết cho VPĐK đất đai và Chi nhánh VPĐK đất đai	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	03 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 6	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với tổ chức) UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân)	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 7	Sao lưu hồ sơ, cập nhật chỉnh lý vào hồ sơ địa chính và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	VPĐK đất đai (đối với tổ chức) hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai (hộ gia đình cá nhân)	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 8	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân và tổ chức và thu phí, lệ phí	Viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		Giấy chứng nhận

Tổng thời gian giải quyết: 20 ngày

Thời gian này không bao gồm thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu ý kiến, giám định.

Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày (UBND xã thêm 05 ngày, VPĐK đất đai và chi nhánh VPĐK đất đai thêm 05 ngày)

45. Quy trình 45

Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Chi nhánh VPĐK đất đai (đối với hộ gia đình cá nhân) và chuyển cho Văn phòng Đăng ký đất đai (đối với tổ chức) ngay trong ngày tiếp nhận ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	1 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	<p>VPĐK đất đai và Chi nhánh VPĐK đất đai tiếp nhận và thực hiện các nội dung theo sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, xác nhận sơ đồ tài sản gắn liền với đất đối với tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư mà sơ đồ đó chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ; - Gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so với giấy tờ theo quy định. <p>Sau khi có công văn trả lời của cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký thì VPĐK đất đai và Chi nhánh VPĐK đất đai in Giấy chứng nhận trình cấp Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.</p>	VPĐK đất đai và Chi nhánh VPĐK đất đai	16 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận sơ đồ tài sản đăng ký bổ sung - Công văn trả lời của cơ quan quản lý đối với tài sản đăng ký - Hồ sơ và GCN đã in

Bước 3	Ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng có thay đổi so với giấy tờ theo quy định.	Cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký	3 ngày	Công văn trả lời
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ và trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	03 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 5	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với tổ chức) UBND cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân)	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 6	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 7	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		- Giấy chứng nhận -Phí và lệ phí
Tổng thời gian giải quyết: 25 ngày				
Thời gian này không bao gồm thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu ý kiến, giám định.				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày (UBND xã thêm 05 ngày, VPĐK đất đai và chi nhánh VPĐK đất đai thêm 05 ngày)				

46. Quy trình 46

Thủ tục đăng ký bỏ sung đối với tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu luân

	chuyển hồ sơ cho Chi nhánh VPĐK đất đai (đối với hộ gia đình cá nhân) và chuyển cho Văn phòng Đăng ký đất đai (đối với tổ chức) ngay trong ngày tiếp nhận ngay trong ngày tiếp nhận.			chuyển hồ sơ
Bước 2	Trường hợp nộp tại UBND cấp huyện thì gửi hồ sơ về UBND cấp xã nơi có đất để lấy ý kiến xác nhận (xác nhận hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; xác nhận tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sở hữu tài sản theo quy định; xác nhận thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy hoạch được duyệt đối với nhà ở, công trình xây dựng; xác nhận sơ đồ nhà ở hoặc công trình xây dựng nếu chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ);	UBND cấp xã	02 ngày	Công văn trả lời về tài sản đề nghị đăng ký bổ sung
Bước 3	VPĐK đất đai hoặc chi nhánh VPĐK đất đai thực hiện các công việc như sau: + Kiểm tra, xác nhận sơ đồ tài sản gắn liền với đất đối với tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư mà sơ đồ đó chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ; + Gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so với giấy tờ theo quy định + Sau khi hồ sơ đầy đủ, in Giấy chứng nhận để cơ quan tài nguyên và môi trường trình ký cấp Giấy chứng nhận.	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	04 ngày	- Xác nhận sơ đồ tài sản đăng ký bổ sung - Công văn trả lời của cơ quan quản lý đối với tài sản đăng ký - Hồ sơ và GCN đã in

Bước 4	Ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng có thay đổi so với giấy tờ theo quy định.	Cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký	03 ngày	Công văn trả lời
Bước 5	Kiểm tra hồ sơ và trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận; Chuyển hồ sơ đã giải quyết cho VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	03 ngày	Hồ sơ cấp GCN
Bước 6	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	Sở Tài nguyên và Môi trường	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 7	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 8	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		- Giấy chứng nhận - Phí và lệ phí

Tổng thời gian giải quyết: 15 ngày

Thời gian này không bao gồm thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.

Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày (UBND xã thêm 05 ngày, VPĐK đất đai và chi nhánh VPĐK đất đai thêm 05 ngày).

47. Quy trình 47

Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
<i>a) Đối với chủ đầu tư dự án phát triển nhà ở</i>				
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Chi cục quản lý đất đai	Công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	Kiểm tra hiện trạng sử dụng đất, nhà ở và công trình đã xây dựng và điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất, bán nhà ở của chủ đầu tư dự án.	Sở Tài nguyên và Môi trường	30 ngày	Kết quả kiểm tra
Bước 3	+ Gửi thông báo cho chủ đầu tư dự án về kết quả kiểm tra; + Gửi thông báo kèm theo sơ đồ nhà đất đã kiểm tra cho VPĐK đất đai hoặc chi nhánh VPĐK đất đai để làm thủ tục đăng ký nhà, đất cho bên mua đối với các trường hợp đủ điều kiện theo quy định của pháp luật. - Chủ đầu tư dự án phát triển nhà ở nộp hồ sơ thay cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng hoặc cung cấp hồ sơ cho bên mua để tự đi đăng ký.	Sở Tài nguyên và Môi trường	03 ngày	Thông báo về kết quả kiểm tra kèm theo sơ đồ nhà đất đã kiểm tra
<i>b) Đối với người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng:</i>				

Bước 1	Sau khi có Thông báo về kết quả kiểm tra kèm theo sơ đồ nhà đất đã kiểm tra cơ quan Tài nguyên và Môi trường chuyển hồ sơ cho VPĐK đất đai hoặc chi nhánh VPĐK đất đai	Công chức và Viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra các giấy tờ pháp lý trong hồ sơ; xác nhận đủ điều kiện hay không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận vào đơn đăng ký; - Gửi số liệu địa chính đến cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính (nếu có); - Cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai (nếu có); 	VPĐK đất đai hoặc chi nhánh VPĐK đất đai	04 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ cấp GCN đã kiểm tra - Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính
Bước 3	Xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất theo Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai, nếu người sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.	Cơ quan thuế	03 ngày	Thông báo việc thực hiện nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất
Bước 4	Chuẩn bị hồ sơ để trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quy định tại Điều 37 của Nghị định này;	VPĐK đất đai hoặc chi nhánh VPĐK đất đai	02 ngày	Hồ sơ cấp GCN
Bước 5	Thực hiện thẩm định và trình ký Giấy chứng nhận	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	03 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 6	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	Sở Tài nguyên và Môi trường	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 7	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	VPĐK đất đai hoặc chi nhánh VPĐK đất đai	01 ngày	Giấy chứng nhận

Bước 8	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		- Giấy chứng nhận - Phí và lệ phí
--------	--------------------------------	----------------------------------	--	--------------------------------------

Tổng thời gian giải quyết: 15 ngày

Thời gian này không bao gồm thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.

Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày (UBND xã thêm 05 ngày, VPĐK đất đai và chi nhánh VPĐK đất đai thêm 05 ngày).

48. Quy trình 48

Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	VPĐK đất đai hoặc chi nhánh VPĐK đất đai thông báo bằng văn bản cho bên chuyển quyền và niêm yết tại trụ sở UBND cấp xã nơi có đất về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển quyền. - Trường hợp không rõ địa chỉ của người chuyển quyền đề thông báo thì phải đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương ba số liên tiếp.	VPĐK đất đai hoặc chi nhánh VPĐK đất đai	15 ngày	- Thông báo về việc cấp GCN cho người chuyển quyền - Niêm yết tại UBND xã nơi có đất) - Hồ sơ trình cấp Giấy chứng nhận

	<p>- Sau thời hạn 30 ngày, kể từ ngày thông báo hoặc đăng tin lần đầu tiên trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương mà không có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì VPĐK đất đai hoặc chi nhánh VPĐK đất đai lập hồ sơ đề trình cơ quan có thẩm quyền quyết định hủy Giấy chứng nhận đã cấp đối với trường hợp không nộp Giấy chứng nhận để làm thủ tục đồng thời cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mới cho bên nhận chuyển quyền.</p> <p>Trường hợp có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì VPĐK đất đai hoặc chi nhánh VPĐK đất đai hướng dẫn các bên nộp đơn đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết tranh chấp theo quy định.</p> <p>Chuẩn bị hồ sơ đề trình cơ quan có thẩm quyền ký Giấy chứng nhận</p>			nếu không có đơn khiếu nại, tranh chấp
Bước 3	Thực hiện thẩm định và lập Tờ trình hủy Giấy chứng nhận đã cấp nếu người chuyển quyền không nộp lại GCN, trình ký Giấy chứng nhận mới cho người nhận chuyển quyền	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	03 ngày	<p>- Tờ trình hủy Giấy chứng nhận đã cấp nếu người chuyển quyền không nộp lại Giấy chứng nhận</p> <p>- Hồ sơ trình ký Giấy chứng nhận mới cho người nhận chuyển quyền</p>
Bước 4	Thực hiện thẩm quyền ký Quyết định hủy Giấy chứng nhận đã cấp cho người chuyển quyền và ký Giấy chứng nhận mới cho người nhận chuyển nhượng	Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc UBND huyện	05 ngày	Giấy chứng nhận

Bước 5	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	Viên chức VPĐK đất đai	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 6	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		
Tổng thời gian giải quyết: 25 ngày				
<p>Thời gian này không bao gồm thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian đăng tin.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>				

49. Quy trình 49

Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	<p>Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai ngay trong ngày tiếp nhận.</p> <p>Trường hợp thực hiện quyền của người sử dụng đất đối với một phần thửa đất thì người sử dụng đất đề nghị VPĐK đất đai hoặc chi nhánh VPĐK đất đai thực hiện đo đạc tách thửa đối với phần diện tích cần thực hiện quyền của người sử dụng đất trước khi nộp hồ sơ thực hiện</p>	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ

	quyền của người sử dụng đất.			
Bước 2	<p>VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK thực hiện giải quyết những nội dung công việc theo quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, Điều 79, Nghị định 43/2014/NĐ-CP và điểm b khoản 3 Điều 11 Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/1/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p> <p>Gửi thông tin địa chính đến cơ quan thuế để xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định;</p> <p>Sau khi người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có) VPĐK đất đai thực hiện xác nhận nội dung biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp của của tổ chức, Chi nhánh VPĐK đất đai xác nhận nội dung biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp của của hộ gia đình, cá nhân.</p> <p>Trường hợp phải cấp Giấy chứng nhận thì VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai in Giấy chứng nhận trình cấp Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất</p>	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	05 ngày	<p>Chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận đã thực hiện xác nhận nội dung biến động - Hồ sơ kèm theo GCN đã in đối với trường hợp phải cấp đổi GCN
Bước 3	Xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất theo Phiếu chuyên thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai, nếu người sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.	Cơ quan thuế	03 ngày	Thông báo việc thực hiện nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất
Bước 4	Thực hiện thẩm định và trình ký Giấy chứng nhận	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	03 ngày	Hồ sơ và Giấy chứng nhận đã in
Bước 5	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận đối với trường hợp người sử dụng đất đề nghị cấp đổi lại Giấy chứng nhận	Sở Tài nguyên và Môi trường	02 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 6	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	01 ngày	Giấy chứng nhận

Bước 7	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	
Tổng thời gian giải quyết: 15 ngày			
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.			

50. Quy trình 50

Thủ tục bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	VPĐK đất đai hoặc chi nhánh VPĐK đất đai có trách nhiệm thẩm tra hồ sơ và điều kiện mua bán tài sản gắn liền với đất thuê nếu đủ điều kiện thì: Gửi thông tin địa chính đến cơ quan thuế để xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định; Sau khi người sử dụng đất thực hiện xong nghĩa vụ tài chính (nếu có) VPĐK đất đai thực hiện xác nhận nội dung biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp của của tổ chức, Chi nhánh VPĐK đất đai xác nhận nội dung biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp của của hộ gia đình, cá nhân Lập hồ sơ để chuyển cho cơ Tài nguyên và Môi trường có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ cho thuê đất cho bên mua	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	12 ngày	- Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính - Giấy chứng nhận đã xác nhận biến động - Hồ sơ xin thuê đất

	và bên nhận góp vốn để ký hợp đồng thuê đất mới.			
Bước 3	Xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất theo Phiếu chuyên thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai, nếu người sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.	Cơ quan Thuế	03 ngày	Thông báo việc thực hiện nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất
Bước 4	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường trình UBND cấp có thẩm quyền quyết định việc thu hồi đất của bên bán, bên góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê để cho bên mua, bên nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất tiếp tục thuê đất; - Ký hợp đồng thuê đất đối với bên mua, nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê; thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc hết hiệu lực của hợp đồng thuê đất đối với người bán, người góp vốn bằng tài sản.	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	10 ngày	Hợp đồng thuê đất cho bên mua, bên nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất tiếp tục thuê đất; Thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc hết hiệu lực của hợp đồng thuê đất đối với người bán, người góp vốn bằng tài sản.
Bước 5	Gửi hợp đồng thuê đất cho người mua, người nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê; chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	VPĐK đất đai hoặc chi nhánh VPĐK đất đai	03 ngày	Hợp đồng thuê đất GCN đã đăng ký biến động
Bước 6	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.	01 ngày	Giấy chứng nhận

Tổng thời gian giải quyết: 30 ngày

30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó, 10 ngày cho thủ tục đăng ký biến động về mua, góp vốn tài sản và 20 ngày cho thủ tục thuê đất.

Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.

51. Quy trình 51

Thủ tục Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; chuyển quyền sử dụng đất của hộ gia đình vào doanh nghiệp tư nhân.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	<p>Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai ngay trong ngày tiếp nhận.</p> <p>Trường hợp thực hiện đối với một phần thửa đất thì người sử dụng đất đề nghị VPĐK đất đai hoặc chi nhánh VPĐK đất đai thực hiện đo đạc tách thửa đối với phần diện tích cần thực hiện quyền của người sử dụng đất trước khi nộp hồ sơ thực hiện quyền của người sử dụng đất.</p>	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	<p>VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai thực hiện các nội dung :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trích đo địa chính thửa đất đối với trường hợp chưa có bản đồ địa chính, chưa trích đo địa chính thửa đất hoặc nhận quyền sử dụng một phần thửa đất đã cấp Giấy chứng nhận; 	Viên chức VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	06 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Trích đo địa chính thửa đất - Tờ trình gửi cơ quan Tài nguyên và Môi trường thu hồi đất, giao cho thuê đất

	<p>- Trình cơ quan có thẩm quyền thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất khi thực hiện chuyển đổi công ty; chia, tách doanh nghiệp; hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp.</p> <p>- Gửi thông tin địa chính đến cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính;</p> <p>- Sau khi người sử dụng đất thực hiện xong nghĩa vụ tài chính (nếu có) VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai xác nhận vào Giấy chứng nhận đã cấp;</p> <p>- Trường hợp phải cấp Giấy chứng nhận thì VPĐK đất đai in Giấy chứng nhận trình cấp Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.</p>			<p>- Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính</p> <p>- Giấy chứng nhận đã xác nhận biến động</p> <p>- Hồ sơ xin thuê đất</p>
Bước 3	Xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất theo Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai, nếu người sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.	Cơ quan Thuế	03 ngày	Thông báo việc thực hiện nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất
Bước 4	Thực hiện thẩm định và trình UBND tỉnh ban hành quyết định thu hồi đất để giao đất, cho thuê đất với trường hợp khi thực hiện chuyển đổi công ty; chia, tách doanh nghiệp; hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp;	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	03 ngày	Tờ trình thu hồi đất, giao đất cho thuê đất với doanh nghiệp mới
Bước 5	UBND tỉnh ban hành quyết định thu hồi đất để giao đất, cho thuê đất với trường hợp khi thực hiện chuyển đổi công ty; chia, tách doanh nghiệp; hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp; Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận đối với trường hợp phải cấp lại Giấy chứng nhận	UBND tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường	01 ngày	<p>- Quyết định thu hồi đất</p> <p>- Quyết định giao đất, cho thuê đất</p> <p>- Giấy chứng nhận</p>

Bước 6	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	Viên chức VPĐK đất đai	01 ngày	- Quyết định thu hồi đất - Quyết định giao đất, cho thuê đất - Giấy chứng nhận
Bước 7	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		- Quyết định thu hồi đất - Quyết định giao đất, cho thuê đất - Giấy chứng nhận
Tổng thời gian giải quyết: 15 ngày				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày (không kể thời gian trích đo địa chính)				

52. Quy trình 52:

Thủ tục Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ

Bước 2	<p>VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK thực hiện giải quyết những nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gửi thông tin địa chính cho cơ quan thuế để xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định của pháp luật; - Sau khi người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp - Lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp phải cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định; <p>Thông báo cho người sử dụng đất ký hoặc ký lại hợp đồng thuê đất với cơ quan tài nguyên và môi trường đối với trường hợp phải thuê đất;</p>	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	06 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính - Giấy chứng nhận đã xác nhận biến động - Hồ sơ ký lại hợp đồng thuê đất - Hồ sơ và GCN đã in
Bước 3	Xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất theo Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai, nếu người sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.	Cơ quan thuế	03 ngày	Thông báo việc thực hiện nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> - Ký lại Hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất - Kiểm tra hồ sơ và trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận; - Chuyển hồ sơ đã giải quyết cho Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai. 	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	03 ngày	Hợp đồng thuê đất Hồ sơ và GCN đã in
Bước 5	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	Sở Tài nguyên và Môi trường	01 ngày	Giấy chứng nhận đã ký

Bước 6	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 7	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		
Tổng thời gian giải quyết: 15 ngày				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.				

53. Quy trình 53

Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Hộ gia đình và cá nhân, cộng đồng dân cư phải khai báo với UBND cấp xã nơi có đất về việc bị mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận. Tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài phải đăng tin mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.	Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư và Tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài	01 ngày	Đơn khai báo mất GCN hoặc trang bổ sung Xác nhận đã đăng tin trên phương tiện đại chúng (tổ chức)
Bước 2	UBND cấp xã tiếp nhận đơn khai báo của hộ gia đình và cá nhân, cộng đồng dân cư bị mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận và có trách nhiệm niêm yết thông báo mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bổ	UBND cấp xã	01 ngày (không kể thời gian niêm yết công khai)	Xác nhận về việc đã niêm yết thông báo trường hợp mất giấy chứng

	sung của Giấy chứng nhận tại trụ sở UBND cấp xã trừ trường hợp mất giấy do thiên tai, hỏa hoạn. Sau thời gian niêm yết là 15 (mười năm) ngày, thì thực hiện xác nhận về việc đã niêm yết thông báo trường hợp mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận.			nhận hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận.
Bước 3	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai thực hiện kiểm tra hồ sơ; trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với trường hợp chưa có bản đồ địa chính và chưa trích đo địa chính thửa đất; Lập hồ sơ trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký quyết định hủy Giấy chứng nhận bị mất hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận bị mất, đồng thời ký cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	Viên chức VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	04 ngày	Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất Hồ sơ trình cấp Giấy chứng nhận
Bước 4	- Kiểm tra hồ sơ và trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận;	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	02 ngày	Hồ sơ trình cấp Giấy chứng nhận
Bước 5	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	Sở Tài nguyên và Môi trường	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 6	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	Viên chức VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 7	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		
Tổng thời gian giải quyết: 10 ngày				
Không kể thời gian niêm yết thông báo mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày (UBND xã thêm 05 ngày, VPĐK đất đai và chi nhánh VPĐK đất đai thêm 05 ngày).				

54. Quy trình 54***Thủ tục Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền***

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai ngày trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ; xác minh thực địa trong trường hợp cần thiết; xác nhận vào Đơn đăng ký; xác nhận mục đích sử dụng đất vào Giấy chứng nhận; chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai (nếu có)	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	12 ngày	Giấy chứng nhận đã xác nhận biến động
Bước 3	Trao Giấy chứng nhận cho người được cấp hoặc gửi UBND cấp xã để trao đổi với trường hợp nộp hồ sơ tại cấp xã	Viên chức VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	02 ngày	Giấy chứng nhận đã xác nhận biến động

Tổng thời gian giải quyết: 15 ngày

Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.

55. Quy trình 55

Thủ tục Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	<p>Kiểm tra hồ sơ, nếu đủ điều kiện thực hiện việc chuyển nhượng giá trị quyền sử dụng đất theo quy định thì thực hiện các công việc sau đây:</p> <p>Trường hợp chuyển nhượng giá trị quyền sử dụng đất đối với một phần thửa đất thì đề nghị VPĐK đất đai đo đạc tách thửa đối với phần diện tích cần thực hiện quyền của người sử dụng đất trước khi nộp hồ sơ thực hiện quyền của người sử dụng đất.</p> <p>Gửi thông tin địa chính đến cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính;</p> <p>Sau khi người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính VPĐK đất đai hoặc chi nhánh VPĐK đất đai xác nhận nội dung biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp theo quy định.</p> <p>Trường hợp phải cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng</p>	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	02 ngày	<p>Trích đo tách thửa (đối với chuyển quyền một phần thửa đất)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính - Giấy chứng nhận đã xác nhận biến động - Hồ sơ cấp đổi GCN trong trường hợp phải cấp đổi

	đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thì lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất;			
Bước 3	Xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất theo Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai, nếu người sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.	Cơ quan Thuế	03 ngày	Thông báo việc thực hiện nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất
Bước 4	- Kiểm tra hồ sơ và trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận;	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	02 ngày	- Hồ sơ cấp đổi GCN trong trường hợp phải cấp đổi
Bước 5	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận trong trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu cấp đổi Giấy chứng nhận	Sở Tài nguyên và Môi trường	01 ngày	Giấy chứng nhận đã xác nhận biến động hoặc Giấy chứng nhận mới
Bước 6	Trao Giấy chứng nhận cho người được cấp hoặc gửi UBND cấp xã để trao đổi với trường hợp nộp hồ sơ tại cấp xã. Thực hiện thu phí và lệ phí	Viên chức VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	01 ngày	Giấy chứng nhận đã xác nhận biến động hoặc Giấy chứng nhận mới
Tổng thời gian giải quyết: 10 ngày				
Không kể thời gian thực hiện trích đo tách tách đối với trường hợp chuyển nhượng một phần thửa đất				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.				

56. Quy trình 56

Thủ tục cung cấp dữ liệu đất đai.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác dữ liệu đất đai nộp phiếu yêu cầu hoặc gửi văn bản yêu cầu đến VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai. Đối với địa phương chưa xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, VPĐK đất đai, UBND cấp xã;	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01	Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin đất đai
Bước 2	Cơ quan cung cấp dữ liệu đất đai tiếp nhận, xử lý và thông báo nghĩa vụ tài chính (trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính) cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp từ chối cung cấp dữ liệu thì phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do; Sau khi tổ chức, cá nhân thực hiện xong nghĩa vụ tài chính, cơ quan cung cấp dữ liệu đất đai thực hiện cung cấp dữ liệu đất đai theo yêu cầu. Đối với các trường hợp khai thác dữ liệu cần phải tổng hợp, xử lý trước khi cung cấp cho tổ chức, cá nhân thì phải thực hiện bằng hình thức hợp đồng theo quy định của Bộ luật dân sự giữa cơ quan cung cấp dữ liệu đất đai và tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác dữ liệu.	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	Trường hợp nhận được yêu cầu trước 15 giờ thì phải cung cấp ngay trong ngày; trường hợp nhận được yêu cầu sau 15 giờ thì cung cấp dữ liệu đất đai được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo	Dữ liệu đất đai (theo nhu cầu của người sử dụng đất)
<p>Tổng thời gian giải quyết: 01 ngày</p> <p>Trường hợp nhận được yêu cầu trước 15 giờ thì phải cung cấp ngay trong ngày; trường hợp nhận được yêu cầu sau 15 giờ thì cung cấp dữ liệu đất đai được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo</p>				

57. Quy trình 57.**Thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả;
Bước 2	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai kiểm tra hồ sơ cập nhật thông tin thửa đất đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai (nếu có).	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	24 ngày	Hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai đã cập nhật
Tổng thời gian giải quyết: 25 ngày				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.				

58. Quy trình 58.**Thủ tục đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả

Bước 2	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai thực hiện: - Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất ở nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc đã có bản đồ địa chính nhưng hiện trạng ranh giới sử dụng đất đã thay đổi hoặc kiểm tra bản trích đo địa chính thửa đất do người sử dụng đất nộp (nếu có); - Cập nhật thông tin thửa đất, đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai (nếu có).	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	14 ngày	Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất Hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai đã cập nhật
Tổng thời gian giải quyết: 15 ngày				
15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không bao gồm thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày				

59. Quy trình 59.

Thủ tục xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai: - Xác nhận việc xóa cho thuê, cho thuê lại, xóa góp vốn vào Giấy chứng nhận theo quy định và trao cho bên thuê, cho thuê lại, bên góp vốn. Trường hợp cho thuê, cho thuê lại đất trong khu công nghiệp và trường hợp góp vốn quyền sử dụng đất mà đã cấp Giấy chứng nhận cho bên	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	01 ngày	- Xác nhận vào Giấy chứng nhận - Thu hồi GCN đã cấp và cấp lại Giấy chứng

	<p>thuê, thuê lại đất, bên nhận góp vốn thì thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp; bên nhận góp vốn được cấp lại Giấy chứng nhận</p> <p>- Trường hợp thời hạn sử dụng đất kết thúc cùng với thời điểm xóa cho thuê, cho thuê lại đất, xóa góp vốn bằng quyền sử dụng đất mà người sử dụng đất không có nhu cầu tiếp tục sử dụng đất hoặc không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền gia hạn sử dụng đất thì thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp.</p> <p>- Thực hiện việc xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, xóa góp vốn vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.</p>			<p>nhận đối với trường hợp cho thuê lại, bên nhận góp vốn</p> <p>- Thu hồi GCN đã cấp nếu thời hạn sử dụng đất kết thúc cùng với thời điểm xóa cho thuê, cho thuê lại đất, xóa góp vốn bằng quyền sử dụng đất mà người sử dụng đất không có nhu cầu tiếp tục sử dụng đất hoặc không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền gia hạn sử dụng đất.</p> <p>- Cập nhật hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai</p>
Bước 3	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	Viên chức VPDK đất đai	01 ngày	Giấy chứng nhận đã xác nhận biến động
Bước 4	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		
Tổng thời gian giải quyết: 03 ngày				

03 ngày làm việc đối với trường hợp xóa đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; 03 ngày làm việc đối với trường hợp xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất.

Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.

60. Quy trình 60

Thủ tục đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sụt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK thực hiện những nội dung: - Trích đo địa chính thửa đất đối với trường hợp có thay đổi về diện tích thửa đất, tài sản gắn liền với đất hoặc trường hợp đã cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa có bản đồ địa chính, chưa trích đo địa chính thửa đất; - Trường hợp đăng ký thay đổi diện tích xây dựng, diện tích sử dụng, tầng cao, kết cấu, cấp (hạng) nhà hoặc công trình xây dựng mà không phù hợp với giấy phép xây dựng hoặc không có giấy phép xây dựng đối với trường hợp phải xin phép thì gửi phiếu lấy ý kiến của cơ quan	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	04 ngày	- Trích đo địa chính thửa đất - Giấy chứng nhận đã xác nhận biến động - Hồ sơ cấp GCN và GCN đã in - Hồ sơ địa chính đã cập nhật

	<p>quản lý, cấp phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gửi thông tin địa chính cho cơ quan thuế để xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định của pháp luật; - Sau khi có công văn trả lời của cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có) thì VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp phải cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông báo cho người sử dụng đất ký hoặc ký lại hợp đồng thuê đất với cơ quan Tài nguyên và Môi trường đối với trường hợp phải thuê đất; - Trường hợp phải cấp đổi lại giấy chứng nhận thì VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai in GCN trình cơ quan Tài nguyên và Môi trường ký GCN - Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. 			
Bước 3	<p>Ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng có thay đổi so với giấy tờ theo quy định.</p>	Cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký	03 ngày	Công văn trả lời
Bước 4	<p>Xác định nghĩa vụ tài chính cho người nhận cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng</p>	Cơ quan thuế	03 ngày	Thông báo việc thực hiện nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất

Bước 5	Ký lại hợp đồng thuê đất với người sử dụng đất trường hợp phải thuê đất Kiểm tra hồ sơ và trình ký cơ quan có thẩm quyền ký GCN	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	02 ngày	Hợp đồng thuê đất Hồ sơ trình ký GCN
Bước 6	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận trong trường hợp phải cấp đổi Giấy chứng nhận	Sở Tài nguyên và Môi trường	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 7	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 8	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		
Tổng thời gian giải quyết: 15 ngày				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.				

61. Quy trình 61

Thủ tục đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai thực hiện kiểm tra, cập nhật vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và thể hiện trên Giấy chứng nhận nếu có yêu cầu.	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	08 ngày	Hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai đã cập nhật

Bước 3	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy chứng nhận đã đăng ký biến động
Tổng thời gian giải quyết: 10 ngày				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.				

62. Quy trình 62:

Thủ tục gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế:

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	VPĐK đất đai hoặc chi nhánh VPĐK đất đai chuyển hồ sơ cho cơ quan tài nguyên và môi trường.	Viên chức VPĐK đất đai hoặc chi nhánh VPĐK đất đai		Hồ sơ xin gia hạn
Bước 3	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định nhu cầu sử dụng đất; trường hợp đủ điều kiện được gia hạn thì giao VPĐK đất đai hoặc chi nhánh VPĐK đất đai gửi thông tin địa chính cho cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính; trình UBND cùng cấp quyết định gia hạn quyền sử dụng đất; ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất; chuyển hồ sơ cho VPĐK đất đai hoặc chi nhánh VPĐK đất đai để thực hiện đăng ký. Đối với những trường hợp không đủ điều kiện được gia hạn sử dụng đất thì cơ quan tài nguyên và môi trường	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	02 ngày	Quyết định gia hạn quyền sử dụng đất; Hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất hoặc Quyết định thu hồi nếu không đủ điều kiện gia hạn

	thông báo cho người sử dụng đất và làm thủ tục thu hồi đất theo quy định			
Bước 4	VPĐK đất đai hoặc chi nhánh VPĐK đất đai gửi thông tin địa chính cho cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính Người sử dụng đất nộp Giấy chứng nhận đã cấp, chứng từ đã thực hiện xong nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp được gia hạn sử dụng đất. VPĐK đất đai hoặc chi nhánh VPĐK đất đai có trách nhiệm xác nhận gia hạn sử dụng đất vào Giấy chứng nhận đã cấp.	VPĐK đất đai hoặc chi nhánh VPĐK đất đai	02 ngày	Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính GCN đã xác nhận biến động
Bước 5	Xác định nghĩa vụ tài chính cho người nhận cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng	Cơ quan thuế	01 ngày	Thông báo việc thực hiện nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất
Bước 6	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	VPĐK đất đai hoặc chi nhánh VPĐK đất đai	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 7	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		
Tổng thời gian giải quyết: 07 ngày				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.				

63. Quy trình 63

Thủ tục xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả;

	sơ và chuyển hồ sơ cho Chi nhánh VPĐK đất đai ngay trong ngày tiếp nhận.	quả		Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	Trường hợp nộp hồ sơ tại Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thực hiện thủ tục hành chính của UBND cấp huyện thì Chi nhánh VPĐK đất đai chuyển hồ sơ UBND cấp xã nơi có đất thực hiện kiểm tra hồ sơ, xác nhận hộ gia đình, cá nhân đang trực tiếp sử dụng đất để sản xuất nông nghiệp mà chưa có quyết định thu hồi đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và chuyển hồ sơ đến Chi nhánh VPĐK đất đai.	UBND cấp xã	02 ngày	Xác nhận hộ gia đình, cá nhân đang trực tiếp sử dụng đất để sản xuất nông nghiệp mà chưa có quyết định thu hồi đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền
Bước 3	Chi nhánh VPĐK đất đai thực hiện những nội dung công việc theo quy định tại điểm c, Khoản 3, Điều 74, Nghị định 43/2014/NĐ-CP. Chi nhánh VPĐK đất đai xác nhận nội dung biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp Trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu cấp đổi Giấy chứng nhận thì Chi nhánh VPĐK đất đai in Giấy chứng nhận trình cấp Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.	Chi nhánh VPĐK đất đai	03 ngày	Giấy chứng nhận đã xác nhận nội dung biến động
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ và trình ký cơ quan có thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	02 ngày	Hồ sơ cấp GCN
Bước 5	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	Sở Tài nguyên và Môi trường	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 6	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	Chi nhánh VPĐK đất đai	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 7	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		

Tổng thời gian giải quyết: 10 ngày

05 ngày đối với trường hợp xác nhận trên GCN, 10 ngày với trường hợp cấp đổi GCN (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)

Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.

64. Quy trình 64***Thủ tục tách thửa, hợp thửa đất.***

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai thực hiện những nội dung: - Đo đạc địa chính để chia tách thửa đất; - Lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất đối với thửa đất mới tách, hợp thửa; - Chinh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Trường hợp tách thửa do chuyển quyền sử dụng một phần thửa đất hoặc do giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, đấu giá đất hoặc do chia tách hộ gia đình, nhóm người sử dụng đất; do xử lý hợp đồng thế chấp, góp vốn, kê biên bán đấu giá quyền sử dụng đất để thi hành án (sau đây gọi là chuyển quyền) thì VPĐK đất đai hoặc chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất thực hiện các công việc sau:	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	10 ngày	Trích lục hoặc trích đo tách thửa GCN đã xác nhận biến động tách thửa Hồ sơ cấp GCN cho thửa đất sau khi tách

	<ul style="list-style-type: none"> + Đo đạc địa chính để chia tách thửa đất; + Thực hiện thủ tục đăng ký biến động theo quy định đối với phần diện tích chuyển quyền; đồng thời xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đối với phần diện tích còn lại của thửa đất không chuyển quyền. - Trường hợp tách thửa do Nhà nước thu hồi một phần thửa đất thì cơ quan tài nguyên và môi trường có trách nhiệm chỉ đạo VPDK đất đai hoặc chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai căn cứ quyết định thu hồi của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các công việc sau: <ul style="list-style-type: none"> + Đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai; + Xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp 			
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ và trình ký cơ quan có thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	02 ngày	Hồ sơ cấp GCN
Bước 4	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	Sở Tài nguyên và Môi trường	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 5	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	Viên chức VPDK đất đai hoặc Chi nhánh VPDK đất đai	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 6	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		
Tổng thời gian giải quyết: 15 ngày				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.				

65. Quy trình 65

Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD thực hiện: - Kiểm tra hồ sơ, xác nhận vào đơn đề nghị về lý do cấp đổi Giấy chứng nhận; - Lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; - Cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	02 ngày	Hồ sơ trình cấp Giấy chứng nhận Hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đã cập nhật chỉnh lý
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ và trình ký cơ quan có thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	02 ngày	Hồ sơ cấp GCN
Bước 4	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận trong trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu cấp đổi Giấy chứng nhận	Sở Tài nguyên và Môi trường	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 5	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	01 ngày	Giấy chứng nhận

Bước 6	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	
Tổng thời gian giải quyết: 07 ngày			
<p>Trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo vẽ lại bản đồ là 50 ngày.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>			

66. Quy trình 66

Thủ tục chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	- Hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất nông nghiệp tự thoả thuận với nhau bằng văn bản về việc chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp.	Hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất	Tùy thuộc vào các hộ gia đình cá nhân	Văn bản về việc chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp.
Bước 2	- UBND cấp xã lập phương án chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp chung cho toàn xã, phường, thị trấn (bao gồm cả tiến độ thời gian thực hiện chuyển đổi) và gửi phương án đến Phòng Tài nguyên và Môi trường.	UBND cấp xã	05 ngày	Phương án chuyển đổi quyền sử dụng đất
Bước 3	- Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm tra phương án trình UBND cấp huyện phê duyệt và chỉ đạo UBND cấp xã tổ chức cho các hộ gia đình, cá nhân chuyển đổi ruộng đất theo phương án được duyệt.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	05 ngày	Phương án chuyển đổi quyền sử dụng đất

Bước 4	- Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo thực hiện việc đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính.	Sở Tài nguyên và Môi trường	15 ngày	đo đạc lập bản đồ địa chính, chỉnh lý bản đồ địa chính.
Bước 5	- Hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất nộp hồ sơ cấp đổi tại Văn phòng đăng ký hoặc cơ quan tiếp nhận hồ sơ theo quy định của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Giấy chứng nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 6	<p>VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai thực hiện những nội dung công việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận vào đơn đề nghị về lý do cấp đổi Giấy chứng nhận; - Lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; - Trao Giấy chứng nhận cho người được cấp hoặc gửi UBND cấp xã để trao đối với trường hợp nộp hồ sơ tại cấp xã. - Trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận sau khi dồn điền đổi thửa, đo đạc lập bản đồ địa chính mà Giấy chứng nhận đã cấp đang thể chấp tại tổ chức tín dụng thì người sử dụng đất nộp bản sao hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thay cho Giấy chứng nhận đã cấp để làm thủ tục cấp đổi giấy mới. <p>Chi nhánh VPĐK đất đai có trách nhiệm thông báo danh sách các trường hợp làm thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận cho tổ chức tín dụng nơi nhận thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; xác nhận việc đăng ký thế chấp vào Giấy chứng nhận sau khi được cơ quan có thẩm quyền ký cấp đổi.</p>	Viên chức VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	10 ngày	Hồ sơ cấp Giấy chứng nhận

Bước 7	Kiểm tra hồ sơ và trình ký cơ quan có thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	08 ngày	Hồ sơ cấp GCN
Bước 8	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận trong trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu cấp đổi Giấy chứng nhận	Sở Tài nguyên và Môi trường	03 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 9	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	03 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 10	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		
Tổng thời gian giải quyết: 50 ngày				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.				

67. Quy trình 67

Thủ tục Đình chính lại Giấy chứng nhận đã cấp

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ

Bước 2	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai theo thẩm quyền thực hiện những nội dung công việc theo quy định tại Điều 86 Nghị định 43/2014/NĐ-CP Kiểm tra lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót; lập hồ sơ, thực hiện đính chính vào Giấy chứng nhận có sai sót Trường hợp người được cấp Giấy chứng nhận có yêu cầu cấp đổi sang Giấy chứng nhận thì VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai in và trình cấp Giấy chứng nhận	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	05 ngày	Biên bản kiểm tra nội dung và nguyên nhân sai sót Giấy chứng nhận đã đính chính hoặc Giấy chứng nhận mới (trường hợp có nhu cầu cấp đổi)
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ và trình ký cơ quan có thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	02 ngày	Hồ sơ cấp GCN
Bước 4	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	Sở Tài nguyên và Môi trường	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 5	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.	VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 6	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		
Tổng thời gian giải quyết: 10 ngày				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.				

68. Quy trình 68

Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Chi nhánh VPĐK đất đai ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	<p>VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai theo thẩm quyền thực hiện những nội dung công việc theo quy định tại Khoản 4, Điều 87 Nghị định 43/2014/NĐ-CP (Sửa đổi bổ sung tại Khoản 56, Điều 2 của NĐ số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017)</p> <p>Trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận phát hiện Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật về đất đai thì kiểm tra lại, thông báo cho người sử dụng đất biết rõ lý do và quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định;</p> <p>Trường hợp người sử dụng đất phát hiện Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật về đất đai thì gửi kiến nghị bằng văn bản đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận có trách nhiệm kiểm</p>	Viên chức VPĐK đất đai hoặc Chi nhánh VPĐK đất đai	40 ngày	Thông báo cho người sử dụng đất biết rõ lý do và Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định;

	tra, xem xét quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật về đất đai.			
Bước 3	Trình sở Tài nguyên và Môi trường hoặc phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện xem xét thu hồi GCN	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	10 ngày	Tờ trình về việc thu hồi GCN
Bước 4	Ban hành quyết định thu hồi GCN	Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND cấp huyện	05 ngày	Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận
Bước 5	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả. Trả kết quả cho người sử dụng đất	VPĐK đất đai, Chi nhánh VPĐK đất đai và bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận
Tổng thời gian giải quyết: 60 ngày				

69. Quy trình số 69

Thủ tục: Thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng (thủ tục hành chính cấp tỉnh)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Trung tâm phát triển quỹ đất xây dựng Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm gửi Chi cục Quản lý đất đai thẩm định	Trung tâm phát triển quỹ đất		Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm.

Bước 2	Chi cục Quản lý đất đai tham mưu cho Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm và ban hành Thông báo thu hồi đất	Chi cục quản lý đất đai	05 ngày đối với đất nông nghiệp, 10 ngày đối với đất phi nông nghiệp	Tờ trình về việc ban hành Thông báo thu hồi đất kèm theo Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm; dự thảo Thông báo thu hồi đất của UBND tỉnh
Bước 3	UBND tỉnh xem xét, ban hành Thông báo thu hồi đất	UBND tỉnh	05 ngày đối với đất nông nghiệp, 10 ngày đối với đất phi nông nghiệp	Thông báo thu hồi đất (kèm theo Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm)
Bước 4	Cơ quan nhà nước có thẩm quyền được giao gửi Thông báo thu hồi đất đến từng người có đất thu hồi; họp phổ biến đến người dân trong khu vực có đất thu hồi và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng	Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc UBND cấp huyện	02 ngày đối với đất nông nghiệp, 04 ngày đối với đất phi nông nghiệp	Thông báo thu hồi đất (kèm theo Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm)
Bước 5	Cơ quan nhà nước có thẩm quyền được giao niêm yết Thông báo thu hồi đất	Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc UBND cấp huyện	15 ngày đối với đất nông nghiệp, 30 ngày đối với đất phi nông nghiệp	Biên bản về việc niêm yết Thông báo thu hồi đất

Bước 6	<p>Trường hợp người sử dụng đất trong khu vực có đất thu hồi không phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng trong việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm thì thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã nơi có đất thu hồi và Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng tổ chức vận động, thuyết phục đề người sử dụng đất trong khu vực có đất thu hồi phối hợp với Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng trong việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm; - Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng làm Văn bản đề nghị kiểm đếm bắt buộc gửi UBND cấp huyện. 	- Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã nơi có đất thu hồi và Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.	10 ngày đối với đất nông nghiệp, 20 ngày đối với đất phi nông nghiệp	
Bước 7	- Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho Chủ tịch UBND cấp huyện ban hành Quyết định kiểm đếm bắt buộc đối với trường hợp đã được vận động, thuyết phục nhưng người sử dụng đất trong khu vực có đất thu hồi không phối hợp với Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng trong việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm;	- UBND cấp huyện	10 ngày đối với đất nông nghiệp, 20 ngày đối với đất phi nông nghiệp	Quyết định kiểm đếm bắt buộc
Bước 8	Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng làm Văn bản đề nghị cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc gửi UBND cấp huyện.	Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng		
Bước 9	- Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho Chủ tịch UBND cấp huyện ban hành Quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc và tổ chức thực hiện cưỡng chế đối với trường hợp người sử dụng đất không thực hiện Quyết định kiểm đếm bắt buộc.	Phòng TN&MT; UBND cấp huyện	02 ngày đối với đất nông nghiệp, 04 ngày đối với đất phi nông nghiệp	Quyết định cưỡng chế Quyết định kiểm đếm bắt buộc

Bước 10	Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng lập Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng	20 ngày đối với đất nông nghiệp, 40 ngày đối với đất phi nông nghiệp	Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư
Bước 11	Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng phối hợp với UBND cấp xã nơi có đất thu hồi tổ chức lấy ý kiến về Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo hình thức tổ chức họp trực tiếp với người dân trong khu vực có đất thu hồi, đồng thời niêm yết công khai Phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư tại trụ sở UBND cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi.	Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng; UBND cấp xã	05 ngày đối với đất nông nghiệp, 10 ngày đối với đất phi nông nghiệp	Biên bản về việc tổ chức lấy ý kiến Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư
Bước 12	Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng có trách nhiệm tổng hợp ý kiến đóng góp bằng văn bản, ghi rõ số lượng ý kiến đồng ý, số lượng ý kiến không đồng ý, số lượng ý kiến khác đối với Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất thu hồi tổ chức đối thoại đối với trường hợp còn có ý kiến không đồng ý về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; hoàn chỉnh phương án trình cơ quan có thẩm quyền.	Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng; UBND cấp xã	02 ngày đối với đất nông nghiệp, 04 ngày đối với đất phi nông nghiệp	
Bước 13	Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng gửi Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đến Sở Tài nguyên và Môi trường	Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng		
Bước 14	Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và tham mưu cho UBND tỉnh về việc thu hồi đất	Chi cục Quản lý đất đai	07 ngày đối với đất nông nghiệp, 14 ngày đối với đất phi nông nghiệp	Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và

			nghị quyết	dự thảo Quyết định thu hồi đất
Bước 15	Chi cục Quản lý đất đai tham mưu cho Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và Quyết định thu hồi đất	Chi cục quản lý đất đai	02 ngày đối với đất nông nghiệp, 04 ngày đối với đất phi nông nghiệp	Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và dự thảo Quyết định thu hồi đất của UBND tỉnh
Bước 16	UBND tỉnh Quyết định thu hồi đất và phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; chuyển	UBND tỉnh	05 ngày đối với đất nông nghiệp, 10 ngày đối với đất phi nông nghiệp	Quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư
Bước 17	Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã phổ biến và niêm yết công khai quyết định phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi; gửi quyết định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đến từng người có đất thu hồi, trong đó ghi rõ về mức bồi thường, hỗ trợ, bố trí nhà hoặc đất tái định cư (nếu có), thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ; thời gian bố trí nhà hoặc đất tái định cư (nếu có) và thời gian bàn giao đất đã thu hồi cho tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.	Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng; Ủy ban nhân dân cấp xã	20 ngày	Biên bản niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư
Bước 18	Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt	Tổ chức làm nhiệm vụ bồi	10 ngày	

	bằng tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, bố trí tái định cư theo Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt	thường, giải phóng mặt bằng		
Bước 19	Trường hợp người có đất thu hồi không bàn giao đất cho tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thì thực hiện như sau: - Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã nơi có đất thu hồi và Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng tổ chức vận động, thuyết phục để người có đất thu hồi thực hiện bàn giao đất cho tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng;	- UBND cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã nơi có đất thu hồi và Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng	02 ngày	Báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất thu hồi về quá trình vận động, thuyết phục người có đất thu hồi
Bước 20	- Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng làm Văn bản đề nghị cưỡng chế thu hồi đất gửi UBND cấp huyện	- Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng		
Bước 21	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường cấp huyện tham mưu cho Chủ tịch UBND cấp huyện ban hành Quyết định cưỡng chế thực hiện Quyết định thu hồi đất và tổ chức thực hiện việc cưỡng chế đối với trường hợp người có đất thu hồi đã được vận động, thuyết phục nhưng không chấp hành việc bàn giao đất cho tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng;	- Cơ quan TN&MT cấp huyện; UBND cấp huyện	02 ngày	Quyết định cưỡng chế thực hiện Quyết định thu hồi đất
Bước 22	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho UBND cấp huyện thành lập Ban thực hiện cưỡng chế đối với trường hợp người có đất thu hồi đã được vận động, thuyết phục nhưng không chấp hành việc bàn giao đất cho tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng;	- Cơ quan TN&MT cấp huyện; UBND cấp huyện	02 ngày	Quyết định Thành lập Ban thực hiện cưỡng chế đối

Bước 23	<ul style="list-style-type: none"> - Ban thực hiện cưỡng chế lập Phương án cưỡng chế và dự toán kinh phí cho hoạt động cưỡng chế trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt; - Lực lượng Công an căn cứ vào phương án cưỡng chế thu hồi đất để xây dựng Kế hoạch bảo vệ trật tự, an toàn trong quá trình tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất 	<ul style="list-style-type: none"> - Ban thực hiện cưỡng chế; UBND cấp huyện - Lực lượng Công an 	<p>02 ngày</p> <p>01 ngày</p>	<p>Phương án cưỡng chế và dự toán kinh phí cho hoạt động cưỡng chế.</p>
Bước 24	<ul style="list-style-type: none"> - Ban thực hiện cưỡng chế vận động, thuyết phục, đối thoại với người bị cưỡng chế; nếu người bị cưỡng chế chấp hành thì Ban thực hiện cưỡng chế lập biên bản ghi nhận sự chấp hành; Ban thực hiện cưỡng chế thực hiện cưỡng chế theo phương án đã được phê duyệt. 	Ban thực hiện cưỡng chế	01 ngày	Biên bản ghi nhận sự chấp hành (nếu có).

Tổng thời gian giải quyết TTHC:

Quy định thời hạn giải quyết đối với một số trình tự như sau:

a) Thời gian từ khi ban hành Thông báo thu hồi đất đến khi ban hành Quyết định thu hồi đất: chậm nhất là 90 ngày đối với đất nông nghiệp và 180 ngày đối với đất phi nông nghiệp.

Trường hợp người sử dụng đất trong khu vực thu hồi đất đồng ý để cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất trước thời hạn thì Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quyết định thu hồi đất mà không phải chờ đến hết thời hạn thông báo thu hồi đất.

b) Thời gian ban hành Quyết định kiểm đếm bắt buộc: 10 ngày kể từ ngày người sử dụng đất được Ủy ban nhân dân cấp xã vận động, thuyết phục thực hiện Thông báo thu hồi đất.

c) Thời gian thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: 30 ngày kể từ ngày ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Trường hợp mà thực hiện vượt quá 30 ngày: Nếu nhà nước chậm chi trả thì người có đất thu hồi được nhà nước thanh toán thêm một khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật quản lý thuế tính trên số tiền chậm trả và thời gian chậm trả; nếu người có đất thu hồi không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì tiền bồi thường, hỗ trợ được gửi vào tài khoản tạm giữ của Kho bạc nhà nước.

d) Thời gian bàn giao đất đối với trường hợp người bị cưỡng chế thu hồi đất chấp hành quyết định cưỡng chế: chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày Ban thực hiện cưỡng chế lập biên bản ghi nhận sự chấp hành của người có đất bị thu hồi.

70. Quy trình số 70

Thủ tục thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của tổ chức, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Người sử dụng đất nộp hồ sơ trả lại đất	Người sử dụng đất		
Bước 2	Sở Tài nguyên và Môi trường xác định căn cứ thu hồi đất theo từng trường hợp theo quy định tại Điều 65 Luật Đất đai năm 2013	Chi cục Quản lý đất đai	01 ngày	
Bước 3	Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm tra, xác minh thực địa trong trường hợp xét thấy cần thiết	Chi cục Quản lý đất đai	06 ngày	Biên bản xác minh thực địa (nếu có)
Bước 4	Chi cục Quản lý đất đai tham mưu cho Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định thu hồi đất	Chi cục Quản lý đất đai; Lãnh đạo Sở TN&MT	01 ngày	Tờ trình về việc thu hồi đất kèm theo dự thảo Quyết định thu hồi đất của UBND tỉnh
Bước 5	UBND tỉnh xem xét ban hành Quyết định thu hồi đất	UBND tỉnh	05 ngày	Quyết định thu hồi đất của UBND tỉnh
Bước 6	Sau khi có Quyết định của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thu hồi đất trên thực địa và bàn giao cho Tổ chức phát triển quỹ đất hoặc Ủy ban nhân dân	Sở Tài nguyên và Môi trường	01 ngày (không kể thời gian đi lại)	Biên bản về việc bàn giao đất trên thực địa

	cấp xã quản lý			
Bước 7	<p>Trường hợp phải tổ chức cưỡng chế thu hồi đất thì thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau khi có quyết định thu hồi đất, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã vận động, thuyết phục để người có đất thu hồi bàn giao đất. - Sau khi vận động, thuyết phục mà người có đất thu hồi không thực hiện quyết định thu hồi đất thì Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất; 	Sở TN&MT phối hợp với các cơ quan có chức năng	10 ngày	- Trình về việc ban hành quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất
Bước 8	UBND tỉnh ban hành Quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất	- UBND tỉnh	05 ngày	Quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất
Bước 9	<p>Sau khi có Quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất:</p> <p>Tổ chức được giao thực hiện cưỡng chế có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cưỡng chế trình Ủy ban nhân dân cấp đã ban hành quyết định cưỡng chế phê duyệt;</p>	Tổ chức được giao thực hiện cưỡng chế	05 ngày	
Bước 10	<p>Tổ chức được giao thực hiện cưỡng chế có trách nhiệm vận động, thuyết phục người bị cưỡng chế tự nguyện thực hiện việc bàn giao đất;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu người bị cưỡng chế chấp nhận thì hành thì tổ chức được giao thực hiện cưỡng chế lập biên bản và thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm. - Tổ chức lực lượng thực hiện cưỡng chế thi hành quyết 	Tổ chức được giao thực hiện cưỡng chế	05 ngày (kể từ ngày lập biên bản)	Biên bản về việc bàn giao đất (nếu người bị cưỡng chế chấp nhận thì hành)

	định cưỡng chế đối với trường hợp đã được vận động, thuyết phục mà cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế không chấp nhận thi hành quyết định cưỡng chế.			
Bước 11	Sở Tài nguyên và Môi trường chi đạo cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính, thu hồi Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc thông báo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất không còn giá trị pháp lý đối với trường hợp người sử dụng đất không chấp hành việc nộp lại Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.	Sở Tài nguyên và Môi trường	01 ngày	
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 40 ngày				

71. Quy trình số 71

Thu tục thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sạt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở thuộc dự án nhà ở của tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	UBND tỉnh giao cho cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xác định mức độ ô nhiễm môi trường, sạt lở, sạt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính	UBND tỉnh		Văn bản giao nhiệm vụ kiểm tra, xác định

	mạng con người			mức độ ô nhiễm môi trường, sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người
Bước 2	Cơ quan có thẩm quyền có văn bản xác định mức độ ô nhiễm môi trường, sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người mà cần phải thu hồi đất.	Sở Tài nguyên và Môi trường		Văn bản xác định mức độ ô nhiễm môi trường, sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người mà cần phải thu hồi đất.
Bước 3	Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm tra, xác minh thực địa trong trường hợp xét thấy cần thiết	Chi cục Quản lý đất đai	06 ngày	Biên bản xác minh thực địa (nếu có)
Bước 4	Chi cục Quản lý đất đai tham mưu cho Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định thu hồi đất	Chi cục Quản lý đất đai; Lãnh đạo Sở TN&MT	01 ngày	Tờ trình về việc thu hồi đất kèm theo dự thảo Quyết định thu hồi đất của UBND tỉnh

Bước 5	UBND tỉnh xem xét ban hành Quyết định thu hồi đất	UBND tỉnh	05 ngày	Quyết định thu hồi đất của UBND tỉnh
Bước 6	Sau khi có Quyết định của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thu hồi đất trên thực địa và bàn giao cho Tổ chức phát triển quỹ đất hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý	Sở Tài nguyên và Môi trường	01 ngày (không kể thời gian đi lại)	Biên bản về việc bàn giao đất trên thực địa
Bước 7	Trường hợp phải tổ chức cưỡng chế thu hồi đất thì thực hiện như sau: - Sau khi có quyết định thu hồi đất, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã vận động, thuyết phục để người có đất thu hồi bàn giao đất. - Sau khi vận động, thuyết phục mà người có đất thu hồi không thực hiện quyết định thu hồi đất thì Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất;	Sở TN&MT phối hợp với các cơ quan có chức năng	10 ngày	- Tờ trình về việc ban hành quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất
Bước 8	UBND tỉnh ban hành Quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất	- UBND tỉnh	05 ngày	Quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất
Bước 9	Sau khi có Quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất: Tổ chức được giao thực hiện cưỡng chế có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cưỡng chế trình Ủy ban nhân dân	Tổ chức được giao thực hiện cưỡng chế	05 ngày	

	cấp đã ban hành quyết định cưỡng chế phê duyệt;			
Bước 10	<p>Tổ chức được giao thực hiện cưỡng chế có trách nhiệm vận động, thuyết phục người bị cưỡng chế tự nguyện thực hiện việc bàn giao đất;</p> <p>- Nếu người bị cưỡng chế chấp nhận thì hành thì tổ chức được giao thực hiện cưỡng chế lập biên bản và thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm.</p> <p>- Tổ chức lực lượng thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định cưỡng chế đối với trường hợp đã được vận động, thuyết phục mà cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế không chấp nhận thi hành quyết định cưỡng chế.</p>	Tổ chức được giao thực hiện cưỡng chế	05 ngày (kể từ ngày lập biên bản)	Biên bản về việc bàn giao đất (nếu người bị cưỡng chế chấp nhận thi hành)
Bước 11	Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính, thu hồi Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc thông báo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất không còn giá trị pháp lý đối với trường hợp người sử dụng đất không chấp hành việc nộp lại Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.	Sở Tài nguyên và Môi trường	01 ngày	
Bước 12	Cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc bố trí nơi ở tạm và thực hiện tái định cư đối với người phải cưỡng chế di dời.	UBND cấp huyện		

Tổng thời gian giải quyết TTHC: 40 ngày

72. Quy trình số 72

Thủ tục: Thẩm định phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Công ty nông, lâm nghiệp nộp hồ sơ	Công ty nông, lâm nghiệp	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Giờ hành chính	
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho Chi cục Quản lý đất đai	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	1/2 ngày	
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Quản lý đất đai	01 ngày	
Bước 5	<p>- Phòng nghiệp vụ và kinh tế đất xem xét, thẩm định hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì tham mưu cho lãnh đạo Chi cục Văn bản yêu cầu người xin giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất chỉnh sửa bổ sung hoàn thiện hồ sơ theo quy định và trả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ:</p> <p>Phòng nghiệp vụ và kinh tế đất có trách nhiệm tham mưu cho Lãnh đạo sở Văn bản đề nghị các Sở, ngành, UBND cấp huyện cho ý kiến về phương án sử dụng đất của Công ty nông, lâm nghiệp</p>	Phòng nghiệp vụ và kinh tế đất	<p>03 ngày</p> <p>05 ngày</p>	<p>+ Văn bản yêu cầu chỉnh sửa bổ sung hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</p> <p>+ Văn bản đề nghị các Sở, ngành, UBND cấp huyện cho ý kiến về phương</p>

				án sử dụng đất của Công ty nông, lâm nghiệp
Bước 6	Các cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm gửi ý kiến bằng văn bản đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Các Sở, ngành, UBND cấp huyện	10 ngày	Văn bản của các Sở, ngành, UBND cấp huyện về việc tham gia ý kiến về phương án sử dụng đất của Công ty nông, lâm nghiệp
Bước 7	Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp các ý kiến tham gia và tổ chức họp để thẩm định phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp	Sở TN&MT phối hợp với các Sở, ngành, UBND cấp huyện	05 ngày	Biên bản liên ngành về việc thẩm định phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp
Bước 8	Sở Tài nguyên và Môi trường gửi thông báo kết quả thẩm định phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp đến công ty nông, lâm nghiệp để hoàn chỉnh hồ sơ.	Sở Tài nguyên và Môi trường		Thông báo kết quả thẩm định phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp.

Tổng thời gian giải quyết TTHC: Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không bao gồm thời gian Sở Tài nguyên và Môi trường gửi hồ sơ lấy ý kiến các cơ quan liên quan và thời gian các cơ quan gửi văn bản góp ý kiến về Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên.

Phần II: Quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của UBND cấp huyện

1. Quy trình số: 01

Thủ tục thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Người xin giao đất, thuê đất nộp hồ sơ	Người xin giao đất, thuê đất	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND cấp huyện	Giờ hành chính	
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho Phòng Tài nguyên và Môi trường	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND cấp huyện	Giờ hành chính	
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường	01 ngày làm việc	
Bước 5	Phòng Tài nguyên và Môi trường xem xét, thẩm định hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì làm Văn bản yêu cầu người xin giao đất, thuê đất chỉnh sửa bổ sung hoàn thiện hồ sơ theo quy định và trả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND cấp huyện. + Trường hợp hồ sơ hợp lệ: tổ chức cuộc họp thẩm định hoặc gửi xin ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan hoặc tổ chức kiểm tra thực địa;	Phòng Tài nguyên và Môi trường	03 ngày làm việc 28 ngày làm việc	+ Văn bản yêu cầu chỉnh sửa bổ sung hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Văn bản thẩm định nhu cầu sử

				dụng đất;
Bước 6	Trả kết quả thực hiện thủ tục hành chính về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND cấp huyện	Phòng Tài nguyên và Môi trường	01 ngày làm việc	Văn bản thẩm định nhu cầu sử dụng đất;
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND cấp huyện thông báo và trả kết quả cho người xin giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND cấp huyện	Giờ hành chính	Văn bản thẩm định nhu cầu sử dụng đất;
Tổng thời gian giải quyết TTHC: không quá 30 ngày làm việc				

2. Quy trình số 02

- **Thủ tục:** *Giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất*

- **Thủ tục:** *Giao đất cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.*

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Người xin giao đất, thuê đất nộp hồ sơ	Người xin giao đất, thuê đất	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND cấp huyện	Giờ hành chính	

Bước 3	Chuyển hồ sơ cho Phòng Tài nguyên và Môi trường	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND cấp huyện	Giờ hành chính	
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường	Giờ hành chính	
Bước 5	<p>- Phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ;</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì làm Văn bản yêu cầu người xin giao đất, thuê đất chỉnh sửa bổ sung hoàn thiện hồ sơ theo quy định và trả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND cấp huyện.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì thẩm định tham mưu cho UBND cấp huyện Tờ trình về việc giao đất, cho thuê đất và dự thảo Quyết định về việc giao đất, cho thuê đất của UBND cấp huyện;</p>	Phòng Tài nguyên và Môi trường	03 ngày 07 ngày	<p>+ Văn bản trả hồ sơ và yêu cầu Người xin giao đất, thuê đất hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</p> <p>+ Tờ trình về việc giao đất, cho thuê đất và dự thảo Quyết định về việc giao đất, cho thuê đất của UBND cấp huyện</p>
Bước 6	Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét ký Quyết định về việc giao đất, cho thuê đất	UBND cấp huyện	05 ngày	Quyết định về việc giao đất, cho thuê đất
Bước 7	<p>Thực hiện Quyết định về việc giao đất, cho thuê đất của UBND cấp huyện:</p> <p>- Phòng Tài nguyên và Môi trường cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính;</p>	Phòng Tài nguyên và Môi trường	02 ngày (không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện)	- Văn bản chuyển thông tin về nghĩa vụ tài

	- Phòng Tài nguyên và Môi trường dự thảo Hợp đồng thuê đất cho UBND cấp huyện ký hợp đồng thuê đất với người sử dụng đất trong trường hợp thuê đất;	Phòng Tài nguyên và Môi trường; UBND cấp huyện	nghĩa vụ tài chính)	chính; Giấy xác nhận đã nộp tiền sử dụng đất. - Hợp đồng thuê đất;
Bước 8	Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện (<i>Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trong trường hợp đã thành lập Văn phòng đăng ký 1 cấp</i>) thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất chuyên Phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm định	Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện (<i>Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trong trường hợp đã thành lập Văn phòng đăng ký 1 cấp</i>)	05 ngày	- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
Bước 9	Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra hồ sơ và trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	Phòng Tài nguyên và Môi trường	03 ngày	- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
Bước 10	Lãnh đạo UBND cấp huyện ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; và bàn giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã ký cho Phòng Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo UBND cấp huyện	02 ngày	- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (đã ký)

Bước 11	Phòng Tài nguyên và Môi trường tổ chức giao đất trên thực địa	Phòng Tài nguyên và Môi trường	01 ngày (không kể thời gian đi lại)	- Biên bản bàn giao đất trên thực địa;
Bước 12	Phòng Tài nguyên và Môi trường bàn giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND cấp huyện	Phòng Tài nguyên và Môi trường	01 ngày	- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (đã ký)
Bước 13	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND cấp huyện thông báo kết quả cho Người xin giao đất, thuê đất	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND cấp huyện		- Quyết định giao đất, cho thuê đất; hợp đồng thuê đất (đối với trường hợp thuê đất). - Biên bản bàn giao đất trên thực địa - Giấy chứng nhận cho người được giao đất, cho thuê đất.
Tổng thời gian giải quyết TTHC: không quá 30 ngày làm việc (Không kể thời gian người được giao đất, thuê đất thực hiện nghĩa vụ tài chính)				

Bước 6	Phòng Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật	Phòng Tài nguyên và Môi trường	01 ngày	
Bước 7	Phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm tra hồ sơ và tham mưu UBND cấp huyện về việc chuyển mục đích sử dụng đất và dự thảo Quyết định chuyển mục đích sử dụng đất của UBND cấp huyện; Trường hợp hộ gia đình, cá nhân xin chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp để sử dụng vào mục đích thương mại, dịch vụ với diện tích từ 0,5 héc ta trở lên thì UBND cấp huyện trình UBND cấp tỉnh chấp thuận trước khi UBND cấp huyện quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.	Phòng Tài nguyên và Môi trường UBND cấp huyện	14 ngày	Tờ trình về việc chuyển mục đích sử dụng đất và dự thảo Quyết định chuyển mục đích sử dụng đất của UBND huyện
Bước 8	UBND cấp huyện xem xét, phê duyệt và quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất	UBND cấp huyện	05 ngày	Quyết định chuyển mục đích sử dụng đất
Bước 9	Thực hiện Quyết định về việc chuyển mục đích sử dụng đất: - Phòng Tài nguyên và Môi trường cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính; . - Người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.	Phòng Tài nguyên và Môi trường Người sử dụng đất	02 ngày (không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính)	- Văn bản chuyển thông tin về nghĩa vụ tài chính; Giấy xác nhận đã nộp tiền sử dụng đất.

Bước 10	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng của UBND cấp huyện thông báo kết quả cho Người sử dụng đất	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND cấp huyện		Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.
<p>Tổng thời gian giải quyết TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Không quá 15 ngày (không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất). + Không quá 25 ngày đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. 				

4. Quy trình số 04

Thu tục thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, thu hồi đất ở của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Người sử dụng đất nộp hồ sơ trả lại đất	Người sử dụng đất		
Bước 2	Phòng Tài nguyên và Môi trường xác định căn cứ thu hồi đất theo từng trường hợp theo quy định tại Điều 65 Luật Đất đai năm 2013	Phòng Tài nguyên và Môi trường	01 ngày	
Bước 3	Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm tra, xác minh thực địa trong trường hợp xét thấy cần thiết	Phòng Tài nguyên và Môi trường	06 ngày	Biên bản xác minh thực địa (nếu có)

Bước 4	Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho UBND cấp huyện xem xét, ban hành Quyết định thu hồi đất	Phòng Tài nguyên và Môi trường;	01 ngày	Tờ trình về việc thu hồi đất kèm theo dự thảo Quyết định thu hồi đất
Bước 5	UBND cấp huyện xem xét ban hành Quyết định thu hồi đất	UBND cấp huyện	05 ngày	Quyết định thu hồi đất của UBND tỉnh
Bước 6	Sau khi có Quyết định của UBND cấp huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường tổ chức thu hồi đất trên thực địa và bàn giao cho Tổ chức phát triển quỹ đất hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý	Phòng Tài nguyên và Môi trường	01 ngày (không kể thời gian đi lại)	Biên bản về việc bàn giao đất trên thực địa
Bước 7	Trường hợp phải tổ chức cưỡng chế thu hồi đất thì thực hiện như sau: - Sau khi có quyết định thu hồi đất, Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã vận động, thuyết phục để người có đất thu hồi bàn giao đất. - Sau khi vận động, thuyết phục mà người có đất thu hồi không thực hiện quyết định thu hồi đất thì Phòng Tài nguyên và Môi trường trình UBND cấp huyện ban hành quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất;	Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan có chức năng	10 ngày	- Tờ trình về việc ban hành quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất
Bước 8	UBND cấp huyện ban hành Quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất	- UBND cấp huyện	05 ngày	Quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất

Bước 9	Sau khi có Quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất: Tổ chức được giao thực hiện cưỡng chế có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cưỡng chế trình Ủy ban nhân dân cấp đã ban hành quyết định cưỡng chế phê duyệt;	Tổ chức được giao thực hiện cưỡng chế	05 ngày	
Bước 10	Tổ chức được giao thực hiện cưỡng chế có trách nhiệm vận động, thuyết phục người bị cưỡng chế tự nguyện thực hiện việc bàn giao đất; - Nếu người bị cưỡng chế chấp nhận thì hành thì tổ chức được giao thực hiện cưỡng chế lập biên bản và thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm. - Tổ chức lực lượng thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định cưỡng chế đối với trường hợp đã được vận động, thuyết phục mà cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế không chấp nhận thi hành quyết định cưỡng chế.	Tổ chức được giao thực hiện cưỡng chế	05 ngày (kể từ ngày lập biên bản)	Biên bản về việc bàn giao đất (nếu người bị cưỡng chế chấp nhận thi hành)
Bước 11	Phòng Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính, thu hồi Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc thông báo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất không còn giá trị pháp lý đối với trường hợp người sử dụng đất không chấp hành việc nộp lại Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	01 ngày	

Tổng thời gian giải quyết TTHC: 40 ngày

Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày

5. Quy trình số 05

Thủ tục thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở của hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	UBND cấp huyện giao cho cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xác định mức độ ô nhiễm môi trường, sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người	UBND cấp huyện		Văn bản giao nhiệm vụ kiểm tra, xác định mức độ ô nhiễm môi trường, sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người
Bước 2	Cơ quan có thẩm quyền có văn bản xác định mức độ ô nhiễm môi trường, sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người mà cần phải thu hồi đất.	Phòng Tài nguyên và Môi trường		Văn bản xác định mức độ ô nhiễm môi trường, sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính

				mạng con người mà cần phải thu hồi đất.
Bước 3	Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm tra, xác minh thực địa trong trường hợp xét thấy cần thiết	Phòng Tài nguyên và Môi trường	06 ngày	Biên bản xác minh thực địa (nếu có)
Bước 4	Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho UBND cấp huyện xem xét, ban hành Quyết định thu hồi đất	Phòng Tài nguyên và Môi trường	01 ngày	Tờ trình về việc thu hồi đất kèm theo dự thảo Quyết định thu hồi đất
Bước 5	UBND cấp huyện xem xét ban hành Quyết định thu hồi đất	UBND cấp huyện	05 ngày	Quyết định thu hồi đất
Bước 6	Sau khi có Quyết định của UBND cấp huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường tổ chức thu hồi đất trên thực địa và bàn giao cho Tổ chức phát triển quỹ đất hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý	Phòng Tài nguyên và Môi trường	01 ngày (không kể thời gian đi lại)	Biên bản về việc bàn giao đất trên thực địa
Bước 7	Trường hợp phải tổ chức cưỡng chế thu hồi đất thì thực hiện như sau: - Sau khi có quyết định thu hồi đất, Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã vận động, thuyết phục để người có đất thu hồi bàn giao đất. - Sau khi vận động, thuyết phục mà người có đất thu hồi không thực hiện quyết định thu hồi đất thì Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất;	Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan có chức năng	10 ngày	- Tờ trình về việc ban hành quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất

Bước 8	UBND cấp huyện ban hành Quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất	- UBND cấp huyện	05 ngày	Quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất
Bước 9	Sau khi có Quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất: Tổ chức được giao thực hiện cưỡng chế có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cưỡng chế trình Ủy ban nhân dân cấp đã ban hành quyết định cưỡng chế phê duyệt;	Tổ chức được giao thực hiện cưỡng chế	05 ngày	
Bước 10	Tổ chức được giao thực hiện cưỡng chế có trách nhiệm vận động, thuyết phục người bị cưỡng chế tự nguyện thực hiện việc bàn giao đất; - Nếu người bị cưỡng chế chấp nhận thi hành thì tổ chức được giao thực hiện cưỡng chế lập biên bản và thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm. - Tổ chức lực lượng thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định cưỡng chế đối với trường hợp đã được vận động, thuyết phục mà cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế không chấp nhận thi hành quyết định cưỡng chế.	Tổ chức được giao thực hiện cưỡng chế	05 ngày (kể từ ngày lập biên bản)	Biên bản về việc bàn giao đất (nếu người bị cưỡng chế chấp nhận thi hành)
Bước 11	Phòng Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính, thu hồi Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc thông báo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất không còn giá trị pháp lý đối với trường hợp người sử dụng đất không	Phòng Tài nguyên và Môi trường	01 ngày	

	chấp hành việc nộp lại Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.			
Bước 12	Cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc bố trí nơi ở tạm và thực hiện tái định cư đối với người phải cưỡng chế di dời.	UBND cấp huyện		

Tổng thời gian giải quyết TTHC: 40 ngày

Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày

6. Quy trình 6

Thủ tục: Trình tự, thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu (Giấy chứng nhận)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK quyền sử dụng đất ngay trong ngày tiếp nhận.	Viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại UBND cấp xã thì UBND cấp xã thực hiện: <ul style="list-style-type: none"> + Thông báo cho VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thực hiện trích đo địa chính thửa đất hoặc kiểm tra bản trích đo địa chính thửa đất do người sử dụng đất nộp (nếu có) đối với nơi chưa có bản đồ địa chính. + Kiểm tra hồ sơ; xác nhận hiện trạng sử dụng đất, 	UBND cấp xã	04 ngày (không kể thời gian niêm yết công khai hồ sơ)	Kết quả kiểm tra hồ sơ (Thông báo niêm yết kết quả kiểm tra hồ sơ, biên bản kết thúc niêm yết)

	<p>hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; xác nhận nguồn gốc đất và thời điểm sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất, sự phù hợp quy hoạch đối với trường hợp không có giấy tờ hợp lệ về quyền sử dụng đất; xác nhận tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sở hữu tài sản; xác nhận thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy hoạch được duyệt đối với nhà ở, công trình xây dựng; xác nhận sơ đồ nhà hoặc công trình xây dựng nếu chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ.</p> <p>+ Niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở UBND cấp xã và khu dân cư nơi có đất, tài sản gắn liền với đất trong thời hạn 15 ngày; xem xét giải quyết các ý kiến phản ánh nội dung công khai và gửi hồ sơ đến VPĐK đất đai.</p> <p>- Trường hợp nộp hồ sơ tại VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thì VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện gửi hồ sơ đến UBND cấp xã (thực hiện công việc tại quy định trên)</p>				
Bước 2	<p>VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thực hiện:</p> <p>+ Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất ở nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc đã có bản đồ địa chính nhưng hiện trạng ranh giới sử dụng đất đã thay đổi hoặc kiểm tra bản trích đo địa chính thửa đất do người sử dụng đất nộp (nếu có).</p> <p>+ Kiểm tra, xác nhận sơ đồ tài sản gắn liền với đất đối với tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư mà sơ đồ chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây</p>	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	10	ngày	<p>Hồ sơ đề nghị cấp GCN</p> <p>Phiếu lấy ý kiến (mẫu 07/ĐK)</p> <p>Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai (Mẫu số 01/LCHS)</p>

	<p>dụng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ.</p> <p>+ Kiểm tra hồ sơ đăng ký; xác minh thực địa trong trường hợp cần thiết; xác nhận đủ điều kiện hay không đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận vào đơn đăng ký.</p> <p>+ Gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng có thay đổi so với giấy tờ theo quy định.</p> <p>+ Gửi số liệu địa chính đến cơ quan thuế để xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính (trừ trường hợp không thuộc đối tượng phải nộp nghĩa vụ tài chính hoặc được ghi nợ theo quy định của pháp luật);</p>			
Bước 3	Ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng có thay đổi so với giấy tờ theo quy định.	Cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký	03 ngày	Công văn trả lời
Bước 4	Xác định nghĩa vụ tài chính cho người nhận cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng	Cơ quan Thuế	03 ngày	Thông báo việc thực hiện nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất
Bước 5	Chuẩn bị hồ sơ và Giấy chứng nhận đã in để cơ quan Tài nguyên và Môi trường trình ký cấp Giấy chứng nhận.	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	04 ngày	Hồ sơ đề nghị cấp GCN và GCN đã in
Bước 6	Kiểm tra hồ sơ và trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận. Chuyển hồ sơ đã giải quyết cho VPĐK đất đai .	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	02 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 7	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	UBND cấp huyện	02 ngày	Giấy chứng nhận

Bước 8	Sao lưu hồ sơ, cập nhật chỉnh lý vào hồ sơ địa chính và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 9	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân và tổ chức và thu phí, lệ phí	Viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		Giấy chứng nhận
Tổng thời gian giải quyết: 30 ngày				
<p>Thời gian này không bao gồm thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian niêm yết, xin ý kiến, trưng cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn (theo danh mục các xã được Chính phủ phê duyệt) thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày (UBND xã thêm 05 ngày, VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thêm 05 ngày)</p>				

7. Quy trình 7

Thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện ngay trong ngày tiếp nhận ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại UBND cấp xã thì UBND cấp xã thực hiện: - Trường hợp có đề nghị chứng nhận tài sản gắn liền với đất: Kiểm tra hồ sơ; xác nhận hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; xác nhận tình trạng	UBND cấp xã	03 ngày	Văn bản xác nhận về hiện trạng, tình trạng tranh chấp, thời điểm tạo lập, phù hợp với quy hoạch... của tài

	<p>tranh chấp quyền sở hữu tài sản đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sở hữu tài sản theo quy định; xác nhận thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy hoạch được duyệt đối với nhà ở, công trình xây dựng; xác nhận sơ đồ nhà ở hoặc công trình xây dựng nếu chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ; gửi hồ sơ đến VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện</p> <p>- Trường hợp không đề nghị chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì gửi hồ sơ đến VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện</p>			<p>sản đề nghị cấp Giấy chứng nhận</p>
Bước 2	<p>VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thực hiện các công việc như sau:</p> <p>- Kiểm tra, xác nhận sơ đồ tài sản gắn liền với đất đối với tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư mà sơ đồ đó chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ;</p> <p>- Gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so với giấy tờ theo quy định.</p> <p>- Gửi số liệu địa chính đến cơ quan thuế để xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính (trừ trường hợp không thuộc đối tượng phải nộp nghĩa vụ tài chính hoặc được</p>	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	05 ngày	<p>- Công văn trả lời của cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký</p> <p>- Thông báo việc thực hiện nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất và chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất (nếu có)</p>

	ghi nợ theo quy định của pháp luật). - Sau khi nhận được ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký và chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có) VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện chuẩn bị hồ sơ đề cơ quan Tài nguyên và Môi trường trình ký cấp Giấy chứng nhận			- Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận và Giấy chứng nhận đã in
Bước 3	Ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng có thay đổi so với giấy tờ theo quy định.	Cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký	03 ngày	Công văn trả lời
Bước 4	Xác định nghĩa vụ tài chính cho người nhận cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng	Cơ quan thuế	03 ngày	Thông báo việc thực hiện nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất
Bước 5	Kiểm tra hồ sơ và trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận. Chuyển hồ sơ đã giải quyết cho VPĐK quyền sử dụng đất	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	03 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 6	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	UBND cấp huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 7	Sao lưu hồ sơ, cập nhật chính lý vào hồ sơ địa chính và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	VPĐK quyền sử dụng đất	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 8	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân và tổ chức và thu phí, lệ phí	Viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		Giấy chứng nhận

Tổng thời gian giải quyết: 20 ngày

Thời gian này không bao gồm thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu ý kiến, giám định.

Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày (UBND xã thêm 05 ngày, VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thêm 05 ngày)

8. Quy trình 8

Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện ngay trong ngày tiếp nhận ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện tiếp nhận và thực hiện các nội dung theo sau: - Kiểm tra, xác nhận sơ đồ tài sản gắn liền với đất đối với tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư mà sơ đồ đó chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ; - Gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so với giấy tờ theo quy định. Sau khi có công văn trả lời của cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký thì VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện in Giấy chứng nhận trình cấp Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	11 ngày	- Xác nhận sơ đồ tài sản đăng ký bổ sung - Công văn trả lời của cơ quan quản lý đối với tài sản đăng ký - Hồ sơ và GCN đã in
Bước 3	Ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký	03 ngày	Công văn trả lời

	không có giấy tờ hoặc hiện trạng có thay đổi so với giấy tờ theo quy định.			
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ và trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	03 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 5	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	UBND cấp huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 6	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 7	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		- Giấy chứng nhận -Phí và lệ phí
Tổng thời gian giải quyết: 20 ngày				
<p>Thời gian này không bao gồm thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu ý kiến, giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày (UBND xã thêm 05 ngày, VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thêm 05 ngày)</p>				

9. Quy trình 9

Thủ tục đăng ký bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện ngay trong ngày tiếp nhận ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ

Bước 2	Trường hợp nộp tại UBND cấp huyện thì gửi hồ sơ về UBND cấp xã nơi có đất để lấy ý kiến xác nhận (xác nhận hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; xác nhận tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sở hữu tài sản theo quy định; xác nhận thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy hoạch được duyệt đối với nhà ở, công trình xây dựng; xác nhận sơ đồ nhà ở hoặc công trình xây dựng nếu chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ);	UBND cấp xã	02 ngày	Công văn trả lời về tài sản để nghị đăng ký bổ sung
Bước 3	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thực hiện các công việc như sau: + Kiểm tra, xác nhận sơ đồ tài sản gắn liền với đất đối với tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư mà sơ đồ đó chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ; + Gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so với giấy tờ theo quy định + Sau khi hồ sơ đầy đủ, in Giấy chứng nhận để cơ quan tài nguyên và môi trường trình ký cấp Giấy chứng nhận.	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	04 ngày	- Xác nhận sơ đồ tài sản đăng ký bổ sung - Công văn trả lời của cơ quan quản lý đối với tài sản đăng ký - Hồ sơ và GCN đã in
Bước 4	Ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng có thay đổi so với giấy tờ theo quy định.	Cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký	03 ngày	Công văn trả lời

Bước 5	Kiểm tra hồ sơ và trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận; Chuyển hồ sơ đã giải quyết cho VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	03 ngày	Hồ sơ cấp GCN
Bước 6	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	UBND huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 7	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 8	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		
Tổng thời gian giải quyết: 15 ngày				
Thời gian này không bao gồm thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày (UBND xã thêm 05 ngày, VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thêm 05 ngày).				

10. Quy trình 10

Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Sau khi có Thông báo về kết quả kiểm tra kèm theo sơ đồ nhà đất đã kiểm tra cơ quan Tài nguyên và Môi trường chuyển hồ sơ cho VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	Công chức và Viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ

Bước 2	- Kiểm tra các giấy tờ pháp lý trong hồ sơ; xác nhận đủ điều kiện hay không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận vào đơn đăng ký; - Gửi số liệu địa chính đến cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính (nếu có); - Cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai (nếu có);	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	04 ngày	- Hồ sơ cấp GCN đã kiểm tra - Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính
Bước 3	Xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất theo Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện, nếu người sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.	Cơ quan Thuế	03 ngày	Thông báo việc thực hiện nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất
Bước 4	Chuẩn bị hồ sơ để trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quy định tại Điều 37 của Nghị định này;	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	02 ngày	Hồ sơ cấp GCN
Bước 5	Thực hiện thẩm định và trình ký Giấy chứng nhận	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	03	Giấy chứng nhận
Bước 6	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	UBND huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 7	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 8	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		

Tổng thời gian giải quyết: 15 ngày

Thời gian này không bao gồm thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.

Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày (UBND xã thêm 05 ngày, VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thêm 05 ngày).

11. Quy trình 11

Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	<p>VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thông báo bằng văn bản cho bên chuyển quyền và niêm yết tại trụ sở UBND cấp xã nơi có đất về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển quyền.</p> <p>- Trường hợp không rõ địa chỉ của người chuyển quyền để thông báo thì phải đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương ba số liên tiếp.</p> <p>- Sau thời hạn 30 ngày, kể từ ngày thông báo hoặc đăng tin lần đầu tiên trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương mà không có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện lập hồ sơ để trình cơ quan có thẩm quyền quyết định hủy Giấy chứng nhận đã cấp đối với trường hợp không nộp Giấy chứng nhận để làm thủ tục đồng thời cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mới cho bên nhận chuyển quyền.</p> <p>Trường hợp có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện hướng dẫn các bên</p>	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	15 ngày	<ul style="list-style-type: none">- Thông báo về việc cấp GCN cho người chuyển quyền- Niêm yết tại UBND xã nơi có đất)- Hồ sơ trình cấp Giấy chứng nhận nếu không có đơn khiếu nại, tranh chấp

	nộp đơn đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết tranh chấp theo quy định. Chuẩn bị hồ sơ đề trình cơ quan có thẩm quyền ký Giấy chứng nhận			
Bước 3	Thực hiện thẩm định và lập Tờ trình hủy Giấy chứng nhận đã cấp nếu người chuyển quyền không nộp lại GCN, trình ký Giấy chứng nhận mới cho người nhận chuyển quyền	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	03 ngày	- Tờ trình hủy Giấy chứng nhận đã cấp nếu người chuyển quyền không nộp lại Giấy chứng nhận - Hồ sơ trình ký Giấy chứng nhận mới cho người nhận chuyển quyền
Bước 4	Thực hiện thẩm quyền ký Quyết định hủy Giấy chứng nhận đã cấp cho người chuyển quyền và ký Giấy chứng nhận mới cho người nhận chuyển nhượng	UBND huyện	05 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 5	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	Viên chức VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 6	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		

Tổng thời gian giải quyết: 25 ngày

Thời gian này không bao gồm thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian đăng tin.

Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.

12. Quy trình 12

Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	<p>Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện ngay trong ngày tiếp nhận.</p> <p>Trường hợp thực hiện quyền của người sử dụng đất đối với một phần thửa đất thì người sử dụng đất đề nghị VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thực hiện đo đạc tách thửa đối với phần diện tích cần thực hiện quyền của người sử dụng đất trước khi nộp hồ sơ thực hiện quyền của người sử dụng đất.</p>	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	<p>VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thực hiện giải quyết những nội dung công việc theo quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, Điều 79, Nghị định 43/2014/NĐ-CP và điểm b khoản 3 Điều 11 Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/1/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p> <p>Gửi thông tin địa chính đến cơ quan thuế để xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định;</p> <p>Sau khi người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có) VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thực hiện</p>	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	03 ngày	<p>Chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính</p> <ul style="list-style-type: none">- Giấy chứng nhận đã thực hiện xác nhận nội dung biến động- Hồ sơ kèm theo GCN đã in đối với trường

	xác nhận nội dung biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp. Trường hợp phải cấp Giấy chứng nhận thì VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện in Giấy chứng nhận trình cấp Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất			hợp phải cấp đổi GCN
Bước 3	Xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất theo Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện, nếu người sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.	Cơ quan Thuế	03 ngày	Thông báo việc thực hiện nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất
Bước 4	Thực hiện thẩm định và trình ký Giấy chứng nhận	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	01 ngày	Hồ sơ và Giấy chứng nhận đã in
Bước 5	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận đối với trường hợp người sử dụng đất đề nghị cấp đổi lại Giấy chứng nhận	UBND huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 6	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 7	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		
Tổng thời gian giải quyết: 10 ngày				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.				

13. Quy trình 13

Thủ tục bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện có trách nhiệm thẩm tra hồ sơ và điều kiện mua bán tài sản gắn liền với đất thuê nếu đủ điều kiện thì: Gửi thông tin địa chính đến cơ quan thuế để xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định; Sau khi người sử dụng đất thực hiện xong nghĩa vụ tài chính (nếu có) VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thực hiện xác nhận nội dung biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp. Lập hồ sơ để chuyển cho cơ Tài nguyên và Môi trường có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ cho thuê đất cho bên mua và bên nhận góp vốn để ký hợp đồng thuê đất mới.	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	12 ngày	<ul style="list-style-type: none">- Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính- Giấy chứng nhận đã xác nhận biến động- Hồ sơ xin thuê đất
Bước 3	Xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất theo Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện, nếu người sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.	Cơ quan Thuế	03 ngày	Thông báo việc thực hiện nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất

Bước 4	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường trình UBND cấp có thẩm quyền quyết định việc thu hồi đất của bên bán, bên góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê để cho bên mua, bên nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất tiếp tục thuê đất; - Ký hợp đồng thuê đất đối với bên mua, nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê; thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc hết hiệu lực của hợp đồng thuê đất đối với người bán, người góp vốn bằng tài sản.	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	10 ngày	Hợp đồng thuê đất cho bên mua, bên nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất tiếp tục thuê đất; Thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc hết hiệu lực của hợp đồng thuê đất đối với người bán, người góp vốn bằng tài sản.
Bước 5	Gửi hợp đồng thuê đất cho người mua, người nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê; chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	03 ngày	Hợp đồng thuê đất GCN đã đăng ký biến động
Bước 6	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.	01 ngày	Giấy chứng nhận
Tổng thời gian giải quyết: 30 ngày				
30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó, 10 ngày cho thủ tục đăng ký biến động về mua, góp vốn tài sản và 20 ngày cho thủ tục thuê đất.				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.				

14. Quy trình 14

Thủ tục Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; chuyển quyền sử dụng đất của hộ gia đình vào doanh nghiệp tư nhân.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	<p>Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện ngay trong ngày tiếp nhận.</p> <p>Trường hợp thực hiện đối với một phần thửa đất thì người sử dụng đất đề nghị VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thực hiện đo đạc tách thửa đối với phần diện tích cần thực hiện quyền của người sử dụng đất trước khi nộp hồ sơ thực hiện quyền của người sử dụng đất.</p>	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	<p>VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thực hiện các nội dung :</p> <ul style="list-style-type: none">- Trích đo địa chính thửa đất đối với trường hợp chưa có bản đồ địa chính, chưa trích đo địa chính thửa đất hoặc nhận quyền sử dụng một phần thửa đất đã cấp Giấy chứng nhận;- Gửi thông tin địa chính đến cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính;- Sau khi người sử dụng đất thực hiện xong nghĩa vụ tài chính (nếu có) VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện xác	Viên chức VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	03 ngày	<ul style="list-style-type: none">- Trích đo địa chính thửa đất- Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính- Giấy chứng nhận đã xác nhận biến động- Hồ sơ cấp GCN

	nhận vào Giấy chứng nhận đã cấp; - Trường hợp phải cấp Giấy chứng nhận thì VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện in Giấy chứng nhận trình cấp Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.			
Bước 3	Xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất theo Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện, nếu người sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.	Cơ quan Thuế	03 ngày	Thông báo việc thực hiện nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất
Bước 4	Thực hiện thẩm định hồ sơ cấp GCN	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	01 ngày	Hồ sơ cấp GCN
Bước 5	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận đối với trường hợp phải cấp lại Giấy chứng nhận	UBND huyện	01 ngày	- Quyết định thu hồi đất - Quyết định giao đất, cho thuê đất - Giấy chứng nhận
Bước 6	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	01 ngày	- Quyết định thu hồi đất - Quyết định giao đất, cho thuê đất - Giấy chứng nhận
Bước 7	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		- Quyết định thu hồi đất - Quyết định giao đất, cho thuê đất

- Giấy chứng nhận

Tổng thời gian giải quyết: 10 ngày

Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày (không kể thời gian trích đo địa chính)

15. Quy trình 15:

Thủ tục Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thực hiện giải quyết những nội dung: - Gửi thông tin địa chính cho cơ quan thuế để xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định của pháp luật; - Sau khi người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp - Lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp phải cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định;	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	12 ngày	- Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính - Giấy chứng nhận đã xác nhận biến động - Hồ sơ ký lại hợp đồng thuê đất - Hồ sơ và GCN

	Thông báo cho người sử dụng đất ký hoặc ký lại hợp đồng thuê đất với cơ quan tài nguyên và môi trường đối với trường hợp phải thuê đất;			đã in
Bước 3	Xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất theo Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện, nếu người sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.	Cơ quan Thuế	03 ngày	Thông báo việc thực hiện nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất
Bước 4	- Ký lại Hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất - Kiểm tra hồ sơ và trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận; - Chuyển hồ sơ đã giải quyết cho VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	06 ngày	Hợp đồng thuê đất Hồ sơ và GCN đã in
Bước 5	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	UBND huyện	02 ngày	Giấy chứng nhận đã ký
Bước 6	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 7	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		
Tổng thời gian giải quyết: 25 ngày				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.				

16. Quy trình 16

Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Hộ gia đình và cá nhân, cộng đồng dân cư phải khai báo với UBND cấp xã nơi có đất về việc bị mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận	Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	01 ngày	Đơn khai báo mất GCN hoặc trang bổ sung
Bước 2	UBND cấp xã tiếp nhận đơn khai báo của hộ gia đình và cá nhân, cộng đồng dân cư bị mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận và có trách nhiệm niêm yết thông báo mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận tại trụ sở UBND cấp xã trừ trường hợp mất giấy do thiên tai, hỏa hoạn. Sau thời gian niêm yết là 15 (mười năm) ngày, thì thực hiện xác nhận về việc đã niêm yết thông báo trường hợp mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận.	UBND cấp xã	01 ngày (không kể thời gian niêm yết công khai)	Xác nhận về việc đã niêm yết thông báo trường hợp mất giấy chứng nhận hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận.
Bước 3	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thực hiện kiểm tra hồ sơ; trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với trường hợp chưa có bản đồ địa chính và chưa trích đo địa chính thửa đất; Lập hồ sơ trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký quyết định hủy Giấy chứng nhận bị mất hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận bị mất, đồng thời ký cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở	Viên chức VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	04 ngày	Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất Hồ sơ trình cấp Giấy chứng nhận

	và tài sản khác gắn liền với đất			
Bước 4	- Kiểm tra hồ sơ và trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận;	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	02 ngày	Hồ sơ trình cấp Giấy chứng nhận
Bước 5	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	UBND huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 6	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	Viên chức VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 7	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		
Tổng thời gian giải quyết: 10 ngày				
Không kể thời gian niêm yết thông báo mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày (UBND xã thêm 05 ngày, VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thêm 05 ngày).				

17. Quy trình 17

Thủ tục Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện ngày trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ

Bước 2	Kiểm tra hồ sơ; xác minh thực địa trong trường hợp cần thiết; xác nhận vào Đơn đăng ký; xác nhận mục đích sử dụng đất vào Giấy chứng nhận; chỉnh lý, cập nhật biên động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai (nếu có)	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	12 ngày	Giấy chứng nhận đã xác nhận biên động
Bước 3	Trao Giấy chứng nhận cho người được cấp hoặc gửi UBND cấp xã để trao đổi với trường hợp nộp hồ sơ tại cấp xã	Viên chức VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	02 ngày	Giấy chứng nhận đã xác nhận biên động
Tổng thời gian giải quyết: 15 ngày				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.				

18. Quy trình 18

Thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả;
Bước 2	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện kiểm tra hồ sơ cập nhật thông tin thửa đất đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai (nếu có).	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	24 ngày	Hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai đã cập nhật

Tổng thời gian giải quyết: 25 ngày

- Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.

19. Quy trình 19.

Thủ tục đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả
Bước 2	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thực hiện: - Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất ở nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc đã có bản đồ địa chính nhưng hiện trạng ranh giới sử dụng đất đã thay đổi hoặc kiểm tra bản trích đo địa chính thửa đất do người sử dụng đất nộp (nếu có); - Cập nhật thông tin thửa đất, đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai (nếu có).	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	14 ngày	Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất Hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai đã cập nhật

Tổng thời gian giải quyết: 15 ngày

15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không bao gồm thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.

Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày

20. Quy trình 20.***Thủ tục xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.***

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	<p>VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận việc xóa cho thuê, cho thuê lại, xóa góp vốn vào Giấy chứng nhận theo quy định và trao cho bên thuê, cho thuê lại, bên góp vốn. Trường hợp cho thuê, cho thuê lại đất trong khu công nghiệp và trường hợp góp vốn quyền sử dụng đất mà đã cấp Giấy chứng nhận cho bên thuê, thuê lại đất, bên nhận góp vốn thì thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp; bên nhận góp vốn được cấp lại Giấy chứng nhận - Trường hợp thời hạn sử dụng đất kết thúc cùng với thời điểm xóa cho thuê, cho thuê lại đất, xóa góp vốn bằng quyền sử dụng đất mà người sử dụng đất không có nhu cầu tiếp tục sử dụng đất hoặc không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền gia hạn sử dụng đất thì thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp. - Thực hiện việc xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, xóa góp vốn vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. 	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	01 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận vào Giấy chứng nhận - Thu hồi GCN đã cấp và cấp lại Giấy chứng nhận đối với trường hợp cho thuê lại, bên nhận góp vốn - Thu hồi GCN đã cấp nếu thời hạn sử dụng đất kết thúc cùng với thời điểm xóa cho thuê, cho thuê lại đất, xóa góp vốn bằng quyền sử

				dụng đất mà người sử dụng đất không có nhu cầu tiếp tục sử dụng đất hoặc không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền gia hạn sử dụng đất. - Cập nhật hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai
Bước 3	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận đã xác nhận biến động
Bước 4	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		
Tổng thời gian giải quyết: 03 ngày				
03 ngày làm việc đối với trường hợp xóa đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; 03 ngày làm việc đối với trường hợp xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất.				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.				

21. Quy trình 21

Thủ tục đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thực hiện những nội dung: - Trích đo địa chính thửa đất đối với trường hợp có thay đổi về diện tích thửa đất, tài sản gắn liền với đất hoặc trường hợp đã cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa có bản đồ địa chính, chưa trích đo địa chính thửa đất; - Trường hợp đăng ký thay đổi diện tích xây dựng, diện tích sử dụng, tầng cao, kết cấu, cấp (hạng) nhà hoặc công trình xây dựng mà không phù hợp với giấy phép xây dựng hoặc không có giấy phép xây dựng đối với trường hợp phải xin phép thì gửi phiếu lấy ý kiến của cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng; - Gửi thông tin địa chính cho cơ quan thuế để xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định của pháp luật;	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	02 ngày	- Trích đo địa chính thửa đất - Giấy chứng nhận đã xác nhận biến động - Hồ sơ cấp GCN và GCN đã in - Hồ sơ địa chính đã cập nhật

	<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi có công văn trả lời của cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng và người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có) thì VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp phải cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông báo cho người sử dụng đất ký hoặc ký lại hợp đồng thuê đất với cơ quan Tài nguyên và Môi trường đối với trường hợp phải thuê đất; - Trường hợp phải cấp đổi lại giấy chứng nhận thì VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện in GCN trình cơ quan Tài nguyên và Môi trường ký GCN - Chinh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. 			
Bước 3	Ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng có thay đổi so với giấy tờ theo quy định.	Cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký	01 ngày	Công văn trả lời
Bước 4	Xác định nghĩa vụ tài chính cho người nhận cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng	Cơ quan thuế	03 ngày	Thông báo việc thực hiện nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất
Bước 5	Ký lại hợp đồng thuê đất với người sử dụng đất trường hợp phải thuê đất Kiểm tra hồ sơ và trình ký cơ quan có thẩm quyền ký GCN	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	01 ngày	Hợp đồng thuê đất Hồ sơ trình ký GCN
Bước 6	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận trong trường hợp phải cấp đổi Giấy chứng nhận	UBND huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận

Bước 7	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 8	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		
Tổng thời gian giải quyết: 10 ngày				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.				

22. Quy trình 22

Thủ tục đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thực hiện kiểm tra, cập nhật vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và thể hiện trên Giấy chứng nhận nếu có yêu cầu.	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	08 ngày	Hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai đã cập nhật
Bước 3	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy chứng nhận đã đăng ký biến động
Tổng thời gian giải quyết: 10 ngày				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.				

23. Quy trình 23:**Thủ tục gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế:**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện chuyển hồ sơ cho cơ quan tài nguyên và môi trường.	Viên chức VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện		Hồ sơ xin gia hạn
Bước 3	<p>Cơ quan Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định nhu cầu sử dụng đất; trường hợp đủ điều kiện được gia hạn thì giao VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện gửi thông tin địa chính cho cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính; trình UBND cùng cấp quyết định gia hạn quyền sử dụng đất; ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất; chuyển hồ sơ cho VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện để thực hiện đăng ký.</p> <p>Đối với những trường hợp không đủ điều kiện được gia hạn sử dụng đất thì cơ quan Tài nguyên và Môi trường thông báo cho người sử dụng đất và làm thủ tục thu hồi đất theo quy định</p>	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	02 ngày	Quyết định gia hạn quyền sử dụng đất; Hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất hoặc Quyết định thu hồi nếu không đủ điều kiện gia hạn
Bước 4	<p>VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện gửi thông tin địa chính cho cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính</p> <p>Người sử dụng đất nộp Giấy chứng nhận đã cấp, chứng từ đã thực hiện xong nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp được gia hạn sử dụng đất. VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện có trách nhiệm xác nhận gia hạn sử dụng đất vào</p>	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện		02 ngày

	Giấy chứng nhận đã cấp.			
Bước 5	Xác định nghĩa vụ tài chính cho người nhận cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng	Cơ quan Thuế	01 ngày	Thông báo việc thực hiện nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất
Bước 6	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 7	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		
Tổng thời gian giải quyết: 07 ngày				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.				

24. Quy trình 24

Thủ tục xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ

Bước 2	Trường hợp nộp hồ sơ tại Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thực hiện thủ tục hành chính của UBND cấp huyện thì VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện chuyển hồ sơ UBND cấp xã nơi có đất thực hiện kiểm tra hồ sơ, xác nhận hộ gia đình, cá nhân đang trực tiếp sử dụng đất để sản xuất nông nghiệp mà chưa có quyết định thu hồi đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và chuyển hồ sơ đến VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện.	UBND cấp xã	01 ngày	Xác nhận hộ gia đình, cá nhân đang trực tiếp sử dụng đất để sản xuất nông nghiệp mà chưa có quyết định thu hồi đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền
Bước 3	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thực hiện những nội dung công việc theo quy định tại điểm c, Khoản 3, Điều 74, Nghị định 43/2014/NĐ-CP. VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện xác nhận nội dung biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	02 ngày	Giấy chứng nhận đã xác nhận nội dung biến động
Bước 4	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 5	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		
Tổng thời gian giải quyết: 05 ngày				
05 ngày đối với trường hợp xác nhận trên GCN, 10 ngày với trường hợp cấp đổi GCN (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.				

25. Quy trình 25***Thủ tục tách thửa, hợp thửa đất.***

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	<p>VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thực hiện những nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đo đạc địa chính để chia tách thửa đất; - Lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất đối với thửa đất mới tách, hợp thửa; - Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Trường hợp tách thửa do chuyển quyền sử dụng một phần thửa đất hoặc do giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, đấu giá đất hoặc do chia tách hộ gia đình, nhóm người sử dụng đất; do xử lý hợp đồng thế chấp, góp vốn, kê biên bán đấu giá quyền sử dụng đất để thi hành án (sau đây gọi là chuyển quyền) thì VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thực hiện các công việc sau: <ul style="list-style-type: none"> + Đo đạc địa chính để chia tách thửa đất; + Thực hiện thủ tục đăng ký biến động theo quy định đối với phần diện tích chuyển quyền; đồng thời xác nhận thay 	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	10 ngày	Trích lục hoặc trích đo tách thửa GCN đã xác nhận biến động tách thửa Hồ sơ cấp GCN cho thửa đất sau khi tách

	<p>đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đối với phần diện tích còn lại của thửa đất không chuyển quyền.</p> <p>- Trường hợp tách thửa do Nhà nước thu hồi một phần thửa đất thì cơ quan tài nguyên và môi trường có trách nhiệm chỉ đạo VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện căn cứ quyết định thu hồi của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các công việc sau:</p> <p>+ Đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai;</p> <p>+ Xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp</p>			
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ và trình ký cơ quan có thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	02 ngày	Hồ sơ cấp GCN
Bước 4	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	UBND huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 5	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	Viên chức VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 6	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		
Tổng thời gian giải quyết: 15 ngày				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.				

26. Quy trình 26***Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất***

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thực hiện: - Kiểm tra hồ sơ, xác nhận vào đơn đề nghị về lý do cấp đổi Giấy chứng nhận; - Lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; - Cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	02 ngày	Hồ sơ trình cấp Giấy chứng nhận Hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đã cập nhật chỉnh lý
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ và trình ký cơ quan có thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	02 ngày	Hồ sơ cấp GCN
Bước 4	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận trong trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu cấp đổi Giấy chứng nhận	UBND huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận

Bước 5	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 6	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		
Tổng thời gian giải quyết: 07 ngày				
<p>Trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo vẽ lại bản đồ là 50 ngày.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>				

27. Quy trình 27

Thủ tục chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	- Hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất nông nghiệp tự thỏa thuận với nhau bằng văn bản về việc chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp.	Hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất	Tùy thuộc vào các hộ gia đình cá nhân	Văn bản về việc chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp.
Bước 2	- UBND cấp xã lập phương án chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp chung cho toàn xã, phường, thị trấn (bao gồm cả tiến độ thời gian thực hiện chuyển đổi) và gửi phương án đến Phòng Tài nguyên và Môi trường.	UBND cấp xã	05 ngày	Phương án chuyển đổi quyền sử dụng đất

Bước 3	- Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm tra phương án trình UBND cấp huyện phê duyệt và chỉ đạo UBND cấp xã tổ chức cho các hộ gia đình, cá nhân chuyển đổi ruộng đất theo phương án được duyệt.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	05 ngày	Phương án chuyển đổi quyền sử dụng đất
Bước 4	- Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo thực hiện việc đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính.	Sở Tài nguyên và Môi trường	15 ngày	đo đạc lập bản đồ địa chính, chỉnh lý bản đồ địa chính.
Bước 5	- Hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất nộp hồ sơ cấp đổi tại Văn phòng đăng ký hoặc cơ quan tiếp nhận hồ sơ theo quy định của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Giấy chứng nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 6	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện thực hiện những nội dung công việc: - Xác nhận vào đơn đề nghị về lý do cấp đổi Giấy chứng nhận; - Lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; - Trao Giấy chứng nhận cho người được cấp hoặc gửi UBND cấp xã để trao đổi với trường hợp nộp hồ sơ tại cấp xã. - Trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận sau khi dồn điền đổi thửa, đo đạc lập bản đồ địa chính mà Giấy chứng nhận đã cấp đang thể chấp tại tổ chức tín dụng thì người sử dụng đất nộp bản sao hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thay cho Giấy chứng nhận đã cấp để làm thủ tục cấp đổi giấy mới.	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	10 ngày	Hồ sơ cấp Giấy chứng nhận

	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện có trách nhiệm thông báo danh sách các trường hợp làm thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận cho tổ chức tín dụng nơi nhận thể chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; xác nhận việc đăng ký thể chấp vào Giấy chứng nhận sau khi được cơ quan có thẩm quyền ký cấp đổi.			
Bước 7	Kiểm tra hồ sơ và trình ký cơ quan có thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	08 ngày	Hồ sơ cấp GCN
Bước 8	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận trong trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu cấp đổi Giấy chứng nhận	UBND huyện	03 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 9	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	03 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 10	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		
Tổng thời gian giải quyết: 50 ngày				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.				

28. Quy trình 28

Thủ tục Đình chính lại Giấy chứng nhận đã cấp

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Phiếu luân

	chuyển hồ sơ cho VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện ngay trong ngày tiếp nhận.			chuyển hồ sơ
Bước 2	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện theo thẩm quyền thực hiện những nội dung công việc theo quy định tại Điều 86 Nghị định 43/2014/NĐ-CP Kiểm tra lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót; lập hồ sơ, thực hiện đính chính vào Giấy chứng nhận có sai sót Trường hợp người được cấp Giấy chứng nhận có yêu cầu cấp đổi sang Giấy chứng nhận thì VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện in và trình cấp Giấy chứng nhận	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	05 ngày	Biên bản kiểm tra nội dung và nguyên nhân sai sót Giấy chứng nhận đã đính chính hoặc Giấy chứng nhận mới (trường hợp có nhu cầu cấp đổi)
Bước 3	Kiểm tra hồ sơ và trình ký cơ quan có thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	02 ngày	Hồ sơ cấp GCN
Bước 4	Thực hiện thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	UBND huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 5	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	01 ngày	Giấy chứng nhận
Bước 6	Trả kết quả và thu phí, lệ phí	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		
Tổng thời gian giải quyết: 10 ngày				
Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.				

29. Quy trình 29

Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả (sản phẩm)
Bước 1	Thực hiện tiếp nhận và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện ngay trong ngày tiếp nhận.	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Phiếu luân chuyển hồ sơ
Bước 2	<p>VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện theo thẩm quyền thực hiện những nội dung công việc theo quy định tại Khoản 4, Điều 87 Nghị định 43/2014/NĐ-CP (Sửa đổi bổ sung tại Khoản 56, Điều 2 của NĐ số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017)</p> <p>Trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận phát hiện Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật về đất đai thì kiểm tra lại, thông báo cho người sử dụng đất biết rõ lý do và quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định;</p> <p>Trường hợp người sử dụng đất phát hiện Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật về đất đai thì gửi kiến nghị bằng văn bản đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận có trách nhiệm kiểm</p>	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện	40 ngày	Thông báo cho người sử dụng đất biết rõ lý do và Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định;

	tra, xem xét quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật về đất đai.			
Bước 3	Trình Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện xem xét thu hồi GCN	Cơ quan Tài nguyên và Môi trường	10 ngày	Tờ trình về việc thu hồi GCN
Bước 4	Ban hành quyết định thu hồi GCN	UBND cấp huyện	05 ngày	Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận
Bước 5	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả. Trả kết quả cho người sử dụng đất.	VPĐK quyền sử dụng đất cấp huyện và bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận
Tổng thời gian giải quyết: 60 ngày				

30. Quy trình 30

Thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Người có đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp nộp đơn tại Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Tổ chức, công dân	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cấp huyện	01 ngày	BM 01.01 - Giấy biên nhận
Bước 3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giao trách nhiệm cho Phòng Tài nguyên và môi trường tham mưu giải quyết.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	01 ngày	BM 02.01 - Phiếu theo dõi quá trình xử lý

				công việc
Bước 4	Phòng Tài nguyên và Môi trường có nhiệm vụ thẩm tra, xác minh vụ việc, tổ chức hòa giải giữa các bên tranh chấp, tổ chức cuộc họp các ban, ngành có liên quan để tư vấn giải quyết tranh chấp đất đai (nếu cần thiết) và hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	39 ngày	
Bước 5	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định giải quyết tranh chấp hoặc quyết định công nhận hòa giải thành, gửi cho các bên tranh chấp, các tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	02 ngày	Quyết định giải quyết tranh chấp hoặc quyết định công nhận hòa giải thành
Bước 6	Sao lưu hồ sơ và chuyển kết quả đến bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	01 ngày	
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trả kết quả cho tổ chức, cá nhân yêu cầu.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cửa cấp xã	01 ngày	
Tổng thời gian giải quyết TTHC: Không quá 45 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai				

31. Thủ tục 31*Thủ tục đăng ký khai thác nước dưới đất.*

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận 02 tờ khai của tổ chức/ cá nhân	Cơ quan đăng ký(Ủy ban nhân dân huyện/xã)	Giờ hành chính	(02) tờ khai quy định tại Mẫu số 38 Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT
Bước 2	Kiểm tra nội dung thông tin, xác nhận vào tờ khai và gửi một (01) bản cho tổ chức, cá nhân	Cơ quan đăng ký(Ủy ban nhân dân huyện/xã)	10 ngày	Tờ khai đã có xác nhận
Tổng hợp thời hạn giải quyết TTHC: 10 ngày				

32. Quy trình số 32*Thủ tục: Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh.*

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	Giờ hành chính	Hồ sơ gồm: văn bản lấy ý kiến kèm theo quy mô, phương án chuyển nước và các thông tin, số liệu, tài liệu liên quan
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Trong ngày	Hồ sơ
Bước 3	Hướng dẫn, hỗ trợ Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức các buổi làm việc, cuộc họp với	Công chức được giao xử lý hồ sơ	39 ngày	Ý kiến tham gia

	các cơ quan, tổ chức có liên quan cho ý kiến về quy mô, phương án chuyển nước đề xuất hoặc đối thoại trực tiếp với chủ dự án			
Bước 4	Trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo phòng chuyên môn, lãnh đạo cơ quan	1 ngày	Văn bản tổng hợp ý kiến
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC cho chủ dự án	Công chức viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Giờ hành chính	Văn bản tổng hợp ý kiến
Tổng hợp thời hạn giải quyết TTHC: 40 ngày				

33. Quy trình số 33

Thủ tục: Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp hồ sơ Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cấp huyện	Giờ hành chính	BM 01.01 - Giấy biên nhận
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng TN&MT cấp huyện	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của của cấp huyện	Trong ngày	BM 02.01 - Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng TN&MT cấp huyện	Giờ hành chính	
Bước 5	Phòng TN&MT cấp huyện tiếp nhận, thẩm định hồ sơ:	Phòng TN&MT cấp huyện	07 ngày	Dự thảo Giấy

	<p>- Hồ sơ đảm bảo yêu cầu Phòng TN&MT dự thảo giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ chưa đảm bảo yêu cầu Phòng TN&MT tham mưu giúp lãnh đạo UBND huyện dự thảo văn bản trả lời và đề nghị chủ dự án chỉnh sửa theo đúng quy định của VBPL;</p> <p>(Một số trường hợp cần thiết phòng phòng TN&MT cấp tham mưu UBND huyện kiểm tra, khảo sát địa điểm và nội dung triển khai dự án)</p>			xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường; Dự thảo Văn bản trả lời đối với kế hoạch chưa đảm bảo yêu cầu.
Bước 6	Phòng TN&MT trình lãnh đạo UBND huyện xem xét cấp Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường;	Lãnh đạo UBND huyện	01 ngày	Giấy xác nhận đăng ký KHBVMT; Văn bản trả lời đối với kế hoạch chưa đảm bảo yêu cầu
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trả Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường cho tổ chức, cá nhân yêu cầu.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của của cấp huyện	01 ngày	

Tổng thời gian giải quyết TTHC:

Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm xem xét, xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường; trường hợp không xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường phải có thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

34. Quy trình số 34

Thủ tục: Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp hồ sơ Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cấp huyện	Giờ hành chính	BM 01.01 - Giấy biên nhận
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng TN&MT cấp huyện	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của của cấp huyện	Trong ngày	BM 02.01 - Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng TN&MT cấp huyện	Giờ hành chính	
Bước 5	Phòng TN&MT cấp huyện tiếp nhận, thẩm định hồ sơ: - Hồ sơ đảm bảo yêu cầu Phòng TN&MT dự thảo đề án bảo vệ môi trường đơn giản. - Đối với trường hợp hồ sơ chưa đảm bảo yêu cầu Phòng TN&MT tham mưu giúp lãnh đạo UBND huyện dự thảo văn bản trả lời và đề nghị chủ dự án chỉnh sửa theo đúng quy định của VBPL; (Một số trường hợp cần thiết phòng phòng TN&MT cấp tham mưu UBND huyện kiểm tra, khảo sát địa điểm và nội dung triển khai dự án)	Phòng TN&MT cấp huyện	07 ngày	Dự thảo đề án bảo vệ môi trường đơn giản; Dự thảo Văn bản trả lời đối với kế hoạch chưa đảm bảo yêu cầu.
Bước 6	Phòng TN&MT trình lãnh đạo UBND huyện	Lãnh đạo UBND huyện	01 ngày	Giấy xác nhận

	xem xét cấp Giấy xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản			đề án bảo vệ môi trường đơn giản; Văn bản trả lời đối với đề án chưa đảm bảo yêu cầu
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trả Giấy xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản cho tổ chức, cá nhân yêu cầu.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của của cấp huyện	01 ngày	
<p>Tổng thời gian giải quyết TTHC:</p> <p>Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề án bảo vệ môi trường đơn giản, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm xem xét, xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản; trường hợp không xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản phải có thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p>				

Phần III: Quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của cấp xã.**1. Trình tự 01****Thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Người đề nghị nộp đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Tổ chức, công dân	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cấp xã	Giờ hành chính	BM 01.01 - Giấy biên nhận
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho Cán bộ phụ trách đất đai cấp xã	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của của cấp xã	01 ngày	BM 02.01 - Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm: thẩm tra, xác minh tìm hiểu nguyên nhân phát sinh tranh chấp, thu thập giấy tờ, tài liệu có liên quan do các bên cung cấp về nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất và hiện trạng sử dụng đất.	Cán bộ phụ trách đất đai	20 ngày	.
Bước 5	UBND cấp xã tiến hành thành lập Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai để thực hiện hòa giải. Tổ chức cuộc họp hòa giải. Lập biên bản hòa giải. Gửi biên bản hòa giải thành đến cơ quan có thẩm quyền	Lãnh đạo UBND xã	16 ngày	Biên bản
Bước 6	UBND cấp xã gửi hồ sơ đến Phòng Tài nguyên và Môi	Sở Tài nguyên và Môi	07 ngày	

	trường, Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định công nhận việc thay đổi ranh giới thửa đất và cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	trường, UBND cấp huyện		
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trả kết quả cho tổ chức, cá nhân yêu cầu.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của của cấp xã	01 ngày	
Tổng thời gian giải quyết TTHC: Không quá 45 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai				

02. Quy trình số 02

Thủ tục: Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường (trong trường hợp được ủy quyền).

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp hồ sơ Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cấp xã	Giờ hành chính	BM 01.01 - Giấy biên nhận
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho Cán bộ phụ trách môi trường cấp xã	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của của cấp xã	Trong ngày	BM 02.01 - Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Cán bộ phụ trách môi trường cấp xã tiếp nhận, thẩm định hồ sơ: - Hồ sơ đảm bảo yêu Cầu bộ phụ trách môi trường cấp	Cán bộ phụ trách môi trường	07 ngày	Dự thảo Giấy xác nhận đăng

	<p>xã dự thảo giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ chưa đảm bảo yêu cầu Cán bộ phụ trách môi trường cấp xã tham mưu giúp lãnh đạo xã dự thảo văn bản trả lời và đề nghị chủ dự án chỉnh sửa theo đúng quy định của VBPL;</p>			<p>ký kế hoạch bảo vệ môi trường;</p> <p>Dự thảo Văn bản trả lời đối với kế hoạch chưa đảm bảo yêu cầu.</p>
Bước 5	<p>Cán bộ phụ trách môi trường trình lãnh đạo UBND xã xem xét cấp Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường;</p>	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày	<p>Giấy xác nhận đăng ký KHBVMT; Văn bản trả lời đối với kế hoạch chưa đảm bảo yêu cầu</p>
Bước 6	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trả Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường cho tổ chức, cá nhân yêu cầu.</p>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của của cấp xã	01 ngày	

Tổng thời gian giải quyết TTHC:

Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm xem xét, xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường; trường hợp không xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường phải có thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

03. Quy trình số 03

Thủ tục: Tham vấn ý kiến báo cáo đánh giá tác động môi trường

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Chủ dự án gửi báo cáo đánh giá tác động môi trường (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho Cán bộ phụ trách môi trường cấp xã	Văn thư	Trong ngày	
Bước 3	Cán bộ phụ trách môi trường cấp xã tiếp nhận báo cáo đánh giá tác động môi trường: - Cán bộ phụ trách môi trường cấp xã dự thảo ý kiến bằng văn bản. - Đối với trường hợp không đồng ý Cán bộ phụ trách môi trường cấp xã tham mưu giúp lãnh đạo xã dự thảo văn bản trả lời;	Cán bộ phụ trách môi trường	11 ngày	Dự thảo thảo ý kiến bằng văn bản; Dự thảo Văn bản trả lời đối với trường hợp không đồng ý.
Bước 4	Cán bộ phụ trách môi trường trình lãnh đạo UBND trả lời ý kiến chủ dự án.	Lãnh đạo UBND xã	02 ngày	Văn bản trả lời
Bước 5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trả trả lời ý kiến chính quyền cấp xã cho tổ chức, cá nhân yêu cầu.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của của cấp xã	01 ngày	
Tổng thời gian giải quyết TTHC: Trong thời hạn mười (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.				

04. Quy trình số 04**Thủ tục: Xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản (trong trường hợp được ủy quyền).**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp hồ sơ Xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cấp xã	Giờ hành chính	BM 01.01 - Giấy biên nhận
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho Cán bộ phụ trách môi trường cấp xã	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của của cấp xã	Trong ngày	BM 02.01 - Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Cán bộ phụ trách môi trường cấp xã tiếp nhận, thẩm định hồ sơ: - Hồ sơ đảm bảo yêu Cầu Cán bộ phụ trách môi trường cấp xã dự thảo giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản. - Đối với trường hợp hồ sơ chưa đảm bảo yêu cầu Cán bộ phụ trách môi trường cấp xã tham mưu giúp lãnh đạo xã dự thảo văn bản trả lời và đề nghị chủ dự án chỉnh sửa theo đúng quy định của VBPL;	Cán bộ phụ trách môi trường	07 ngày	Dự thảo Giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản; Dự thảo Văn bản trả lời đối với kế hoạch chưa đảm bảo yêu cầu.
Bước 5	Cán bộ phụ trách môi trường trình lãnh đạo UBND xã xem xét cấp Giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản;	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày	Giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn

				giản; Văn bản trả lời đối với kế hoạch chưa đảm bảo yêu cầu
Bước 6	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trả Giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giảnho cho tổ chức, cá nhân yêu cầu.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của của cấp xã	01 ngày	
Tổng thời gian giải quyết TTHC:				
Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm xem xét, xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giảnhợp không xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giảnphải có thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.				

05. Quy trình số 05

Thủ tục: Tham vấn ý kiến về đề án bảo vệ môi trường chi tiết

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Chủ dự án gửi đề án bảo vệ môi trường chi tiết (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	Giờ hành chính	
Bước 2	Chuyển hồ sơ choCán bộ phụ trách môi trường cấp xã	Văn thư	Trong ngày	
Bước 3	Cán bộ phụ trách môi trường cấp xã tiếp nhậnđề án bảo vệ môi trường chi tiết: - Cán bộ phụ trách môi trường cấp xãđự thảo ý kiến bằng	Cán bộ phụ trách môi trường	06 ngày	Dự thảo thảo ý kiến bằng văn bản; Dự thảo

	văn bản. - Đối với trường hợp không đồng ý Cán bộ phụ trách môi trường cấp xã tham mưu giúp lãnh đạo xã dự thảo văn bản trả lời;			Văn bản trả lời đối với trường hợp không đồng ý.
Bước 4	Cán bộ phụ trách môi trường trình lãnh đạo UBND trả lời ý kiến chủ dự án.	Lãnh đạo UBND xã	02 ngày	Văn bản trả lời
Bước 5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trả trả lời ý kiến chính quyền cấp xã cho tổ chức, cá nhân yêu cầu.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của của cấp xã	01 ngày	
<p>Tổng thời gian giải quyết TTHC: Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của chủ cơ sở.</p>				